



Everpia Vietnam JSC.



EVERPIA VIETNAM JSC

Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội
Tel : 04 3 8327 6490
Fax : 04 3 827 6492
Email : info@everpia.vn
Website : <http://www.everpia.vn>

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010

Annual Report 2010



MỤC LỤC

7	I. Tổng quan	50	V. Cơ cấu tổ chức và hoạt động
8	↳ Lịch sử phát triển	51	↳ Cơ cấu tổ chức chung
10	↳ Các mốc lịch sử	52	↳ Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và hoạt động
12	↳ Các con số	58	↳ Thù lao cho thành viên HĐQT, Ban TGD và BKS
12	↳ Các sản phẩm cung cấp chính	60	↳ Tình hình nhân sự
16	↳ Định hướng phát triển của công ty	62	↳ Các chính sách đối với người lao động
25	II. Báo cáo của Hội đồng quản trị	64	VI. Công ty con
26	↳ Những hoạt động tiêu biểu trong năm 2010	66	VII. Hoạt động xã hội
32	↳ Các rủi ro lớn đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh và các chiến lược quản lý rủi ro của doanh nghiệp	66	↳ Đóng góp cho ngân sách nhà nước
34	↳ Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2011	66	↳ Trách nhiệm với xã hội
37	III. Báo cáo của Ban Giám đốc	68	↳ Văn hóa doanh nghiệp
38	↳ Kết quả hoạt động kinh doanh		
48	IV. Cơ cấu cổ đông của công ty		
49	↳ Cơ cấu cổ đông trong nước/nước ngoài		
49	↳ Cơ cấu vốn của các cổ đông		

Table of contents

7	I. Overview	50	V. Company structure and activities
9	↳ History of development	51	↳ General structure
11	↳ Historic milestone	53	↳ Board of Management, Board of Directors and activities
13	↳ Figures	58	↳ Salary for members of BOM, BOD and Audit Committee
13	↳ Main products	60	↳ Human Resource
17	↳ Development orientation	63	↳ Labor policy
25	II. Report of Board of Management	64	VI. Subsidiary
27	↳ Outstanding activities in 2010	67	VII. Social activities
33	↳ Major risks to business performance and risk management strategies of the company	67	↳ Government tax contribution
35	↳ Plan for revenue and profit in 2011	67	↳ Social responsibilities
37	III. Report of Board of Directors	69	↳ Enterprise culture
39	↳ Business performance		
48	IV. Shareholder structures		
49	↳ Foreign / local ratio		
49	↳ Shareholder ratio of <1%, <5% and > 5%		

LỜI CHÀO CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là công ty 100% vốn Hàn Quốc đầu tiên được thành lập tại Việt Nam năm 1993, EVERPIA VIỆT NAM ngày càng lớn mạnh và hiện là đại diện tiêu biểu của ngành sản xuất chăn ga gối đệm và bông tấm tại Việt Nam. Có được thành công đó, công ty đã liên tục đầu tư vào công nghệ sản xuất, thiết kế sản phẩm và nâng cao chất lượng quản lý.

Sau khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ “Công ty TNHH” sang “Công ty Cổ phần” vào năm 2007, EVERPIA VIỆT NAM đã thu hút được nhiều nguồn đầu tư từ các tổ chức hàng đầu trong và ngoài nước, trở thành doanh nghiệp Việt Nam vững mạnh với hơn 51% cổ phần thuộc về các nhà đầu tư Việt Nam. Trong vòng 3 năm trở lại đây, bằng việc chủ động đầu tư các nguồn vốn mới huy động vào hoạt động sản xuất kinh doanh Chăn ga gối đệm, trung bình doanh thu của công ty tăng hơn 30%/năm và lợi nhuận tăng hơn 50%/năm.

EVERPIA VIỆT NAM đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội lựa chọn là một trong năm doanh nghiệp có kết quả hoạt động kinh doanh xuất sắc và duy trì được quan hệ hài hòa giữa các cán bộ công nhân viên với ban lãnh đạo công ty. Đặc biệt uy tín của công ty càng được khẳng định khi niêm yết thành công trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh vào ngày 17 tháng 12 vừa qua.

Chúng tôi, Công ty cổ phần EVERPIA VIỆT NAM, bằng sự say mê và nhiệt tình sẽ luôn hoàn thành sứ mệnh là một doanh nghiệp dẫn đầu, liên tục đổi mới để chủ động trong tiến trình toàn cầu hóa, và ứng dụng công nghệ tiên tiến để trở thành doanh nghiệp có sức cạnh tranh cao nhất trong thời gian tới.

Tháng 4, 2011



Lee Jae Eun
Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Công ty cổ phần EVERPIA VIỆT NAM

CHAIRMAN'S GREETINGS


Since its establishment in 1993 as the first 100% Korean invested enterprise in Vietnam, EVERPIA VIETNAM has grown as a representative in the Bedding and Padding business field in Vietnam by continuous investment in design and technology, and by constant management innovation.

Since the transformation of its business mode from “Company Limited” to “Joint Stock Company” in 2007, EVERPIA VIETNAM has attracted investments from leading institutions, both local and overseas, to become a substantial Vietnamese enterprise with over 51% of its shares owned by Vietnamese, and has achieved over 30% revenue increase and 50% profit increase per annum for the last 3 years by active investment of newly raised capital to the Bedding business.

In addition, EVERPIA VIETNAM was selected as one of the top five enterprises for both excellent business performance and harmonious relations between labor and management, as awarded by the Hanoi People's Committee. Credibility of the company greatly increased with its listing on HOSE on December 17th.

We, EVERPIA VIETNAM, will always put our passion and enthusiasm into fulfilling our mission as a leading enterprise, act positively for globalization by further innovation, and acquire high valued technology to become the most competitive enterprise in the near future.

April, 2011



Lee Jae Eun
Chairman of BOM & CEO
EVERPIA VIETNAM JSC



I. TỔNG QUAN

OVERVIEW

“ Năm 1993, được thành lập dưới hình thức là chi nhánh của một công ty 100% vốn đầu tư Hàn Quốc tại Việt Nam, đến năm 2003, Công ty TNHH Everpia Việt Nam (Everpia Việt Nam) mới chính thức thành công ty độc lập theo Giấy phép đầu tư số 195/GP-HN ngày 04/09/2003 ”



“ Everpia Vietnam was established in 1993 as a branch of a 100% Korean invested company. It became an independent company in 2003 under the Investment License No.195/GP-HN dated September 4th 2003 ”

VIỆC THÀNH LẬP

Năm 1993, được thành lập dưới hình thức là chi nhánh của một công ty 100% vốn đầu tư Hàn Quốc tại Việt Nam, đến năm 2003, Công ty TNHH Everpia Việt Nam (Everpia Việt Nam) mới chính thức thành công ty độc lập theo Giấy phép đầu tư số 195/GP-HN ngày 04/09/2003. Hai ngành nghề hoạt động chính của công ty là sản xuất và kinh doanh Bông tấm (bông chần) và sản xuất và kinh doanh Chăn ga gối đệm. Các hoạt động của công ty trong những năm đầu tiên chủ yếu là tại thị trường phía Bắc Việt Nam (từ Đà Nẵng trở ra)

Ngày 07/10/2005, chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh được thành lập, hoạt động theo quyết định số 5607/KHĐT-DN của Sở kế hoạch và đầu tư, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Việc kinh doanh sản xuất chăn ga bắt đầu được thực hiện tại thị trường miền Nam. Đến năm 2009, hoạt động sản xuất kinh doanh bông tấm (bông chần) cũng bắt đầu tiếp cận thị trường này.

CHUYỂN ĐỔI SỞ HỮU THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN

Năm 2007, công ty nộp hồ sơ xin chuyển đổi loại hình doanh nghiệp sang công ty cổ phần. Ngày 27 tháng 4 năm 2007, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã cấp ‘Giấy Chứng Nhận đầu tư’ lần đầu số 011033000055 cho công ty Cổ phần Everpia Việt Nam, với tổng số vốn điều lệ là 48 tỷ đồng.

Đến cuối năm 2010, sau nhiều lần phát hành cổ phiếu, tổng số vốn điều lệ của Everpia Việt Nam đạt 153 tỷ đồng. Trong danh sách cổ đông của công ty, không chỉ có vốn đầu tư từ Hàn Quốc, mà còn có các nhà đầu tư lớn trên thị trường tài chính Việt Nam cũng như Thế giới như Soft Bank Investment (thông qua Quỹ đầu tư Việt Nhật), Red River Holding, công ty Quản lý quỹ FPT, Công ty CK NHNN&PTNT, Công ty CK Bảo Việt.

ĐẠI CHỨNG VÀ NIÊM YẾT

2 năm kể từ ngày chuyển đổi sang công ty cổ phần, từ một công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài, năm 2009, trên 51% tỷ lệ sở hữu của công ty đã thuộc về các nhà đầu tư Việt Nam. Năm 2010, được sự hỗ trợ của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2010, Everpia Việt Nam chính thức được niêm yết trên Sàn giao dịch HOSE, với mã chứng khoán là EVE và số lượng cổ phiếu niêm yết là 15.327.996 cổ phần.

ESTABLISHMENT:

Everpia Vietnam was established in 1993 as a branch of a 100% Korean invested company. It became an independent company in 2003 under the Investment License No.195/GP-HN dated September 4th 2003. The two main businesses are Padding (jacket insert) and Bedding. In the beginning years, the main market of the Company was in the North (down to Da Nang)

On October 7th, 2005, Everpia Vietnam opened its Hochiminh branch under Decision No.5607/KHĐT- DN of the Ho Chi Minh Department of Planning and Investment. Since then, the Bedding business has begun to cover the Southern market, and from 2009 the Padding business did too.

CONVERT TO JOINT STOCK COMPANY

In 2007, Everpia Vietnam submitted an application to convert its form into a Joint Stock Company. On April 27th 2007, Hanoi People's Committee issued "Investment Certificate" No.011033000055 with charter capital at VN48bil.

At the end of 2010, after several stock issuances, the charter capital of Everpia Vietnam has risen to VND153bil. The Shareholders list includes investors not only from Korea, but also from Vietnam and other countries in the global financial market, such as Soft Bank Investment (by Vietnam-Japan Fund), Red River Holding, FPT Capital Management Company, Agribank Securities Joint-Stock Corporation (Agriseco) and Bao Viet Securities Company (BVSC).


PUBLISHING AND LISTING

In 2009, 2 years after converting into a joint stock company, 51% of the shares of Everpia Vietnam moved from foreign to Vietnamese investors. In 2010, being supported by State Securities Committee and Hochiminh Stock Exchange, Everpia Vietnam was officially listed on HOSE on December 17th 2010 with the code EVE and the listing volume is 15,327,996 shares.

CÁC MỐC LỊCH SỬ

<p>1993</p> <p>Thành lập dưới hình thức là chi nhánh của công ty TNHH Viko Moolsan tại Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội</p>	 <p>1999</p> <p>Nhãn hiệu EVERON chính thức ra đời, nhanh chóng trở thành nhãn hiệu Chăn ga gối đệm nổi tiếng Việt Nam và hiện đang là 1 trong 500 nhãn hiệu lớn tại Việt Nam.</p>	<p>2003</p> <p>Chi nhánh trở thành công ty độc lập, lấy tên là công ty TNHH Viko Glowin Hà Nội</p>
<p>2006</p> <p>Công ty nhận giấy phép sản xuất và kinh doanh độc quyền bông tằm cao cấp nhãn hiệu 'Thermolite'</p>	<p>2007</p> <p>Chuyển đổi sở hữu sang công ty cổ phần : Công ty cổ phần Everpia Việt Nam</p>	 <p>2008</p> <p>Nhận Chứng chỉ ISO 9001:2000 (nay là ISO 9001:2008)</p>
<p>2009</p> <p>Đầu tư vào công ty con chuyên sản xuất đệm lò xo cho thương hiệu EVERON : Công ty cổ phần Mattpia Việt Nam. Tổng số cổ phần Everpia Việt Nam nắm giữ là 58%</p>	<p>2009-2010</p> <p>Hai lần phát hành riêng lẻ thành công cho các đối tác chiến lược như : Agriseco, BVSC, FPTC, Red River Holding, SBI.</p>	 <p>2010</p> <p>Chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh – mã chứng khoán là EVE.</p>

HISTORIC MILESTONE

<p>1993</p> <p>Established the Hanoi factory of Viko Moolsan Co. Ltd. by 100% Korean Fund.</p>	 <p>1999</p> <p>Launched the Bedding brand EVERON, which quickly became the most popular Bedding brand in Vietnam and was chosen as one of 500 famous brand names</p>	<p>2003</p> <p>Converted Hanoi Factory to the independent corporation, Viko Glowin Hanoi Co. Ltd.</p>
<p>2006</p> <p>Acquired license for high-grade padding brand 'Thermolite'.</p>	<p>2007</p> <p>Converted the company mode to a joint stock company named Everpia Vietnam Joint stock company.</p>	 <p>2008</p> <p>Acquired ISO 9001:2000 (currently 9001:2008).</p>
<p>2009</p> <p>Invested to a subsidiary which specializes in Spring Mattress production: Mattpia Vietnam JSC. Everpia Vietnam now holds 58% of its shares.</p>	<p>2009-2010</p> <p>Private stock issuance to the strategic partners such as: Agriseco, BVSC, FPTC, Red River Holding, SBI.</p>	 <p>2010</p> <p>Officially listed on Hochiminh Stock Exchange with the stock code of EVE.</p>

CÁC CON SỐ

1 : Vị trí dẫn đầu tại thị trường chăn ga gối đệm Việt Nam với 30% thị phần

2 : 2 nhà máy hiện tại, một tại Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội, và một tại Biên Hòa - Đồng Nai

10 : Công ty có vốn đầu tư nước ngoài thứ 10 được niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, được kỳ vọng sẽ là công ty minh bạch và thành công nhất

33% : Tăng trưởng doanh thu năm 2010 so với năm 2009

390 : Tổng số đại lý Everon có mặt trên toàn quốc tính tới ngày 31/12/2010

CÁC SẢN PHẨM CUNG CẤP CHÍNH

EVERON

Là thương hiệu Chăn ga gối đệm cao cấp. Sản phẩm có chất lượng cao, không chỉ đa dạng về mẫu mã và kiểu cách, bền, tiện dùng, hợp thời trang mà còn hợp lý về giá cả và tốt cho sức khỏe. Everon có hai dòng sản phẩm chính: EP (Everon Print) là dòng sản phẩm làm từ vải in hoa và ES (Everon Solid) là dòng sản phẩm vải trơn có thêu trang trí. Ngoài ra, mỗi năm, Everon đều mang giới thiệu tới người tiêu dùng những sản phẩm trên các chất liệu mới như Dobby, Jacquard, Visco-Rayon, các sản phẩm cho trẻ em Cutie Everon làm trên chất liệu vải cotton nhuộm thủ công...



	2006	2007	2008	2009	2010	2011
Số lượng mẫu Everon	18	23	28	40	48	> 60
Danh mục sản phẩm	In Thêu	In Thêu Trẻ em	In Thêu Trẻ em Jacquard	In Thêu Trẻ em Jacquard In kết hợp thêu	In Thêu Trẻ em Jacquard In kết hợp thêu Viscose-Rayon	In Thêu Trẻ em Jacquard In kết hợp thêu Viscose-Rayon Dobby

ARTEMIS

Đây là nhãn hiệu hàng chăn ga gối đệm mới dành cho các khách hàng thuộc phân khúc hàng cao cấp tại Việt Nam. Artemis là thương hiệu mang tên một vị nữ thần trong truyền thuyết Hi Lạp cổ. Everpia Việt Nam muốn tạo dấu ấn Artemis là thương hiệu của Đẳng cấp, Sang trọng và Thuần khiết. Artemis đã chính thức được giới thiệu với các khách hàng từ tháng 11 năm 2010. Các sản phẩm Artemis theo phong cách của châu Âu, được thiết kế tỉ mỉ từ đường viền trang trí tới các sắc thái hoa văn.



FIGURES:

1 : Leading position in the Bedding market in Vietnam with 30% of market share.

2 : 2 existing Factories, one in Duong Xa, Gia Lam, Hanoi and one in Bien Hoa, Dong Nai.

10 : 10th FDI Enterprise listed on Vietnam Stock Market which is expected to be the most transparent and successful enterprise.

33% : Revenue growth rate of 2010 in comparison with 2009.

390 : Total number of EVERON agents nationwide as of December 31st 2010.

MAIN PRODUCTS

EVERON

Up-scale Bedding brand with high quality, diversified patterns and styles, reasonable pricing and health benefits. Everon has two major product lines which are Everon Prints (EP) and Everon Solid (ES). EP is the product line made of printed materials. ES is the product line made of single colored material with embroidery patterns. In addition, each year Everon also introduces many product lines made of new materials such as Dobby, Jacquard, Viscose-Rayon, and products for children by Cutie Everon made of natural dyed cotton fabric.



	2006	2007	2008	2009	2010	2011
Everon model number	18	23	28	40	48	> 60
Catagory	Print Solid	Print Solid Junior	Print Solid Junior Jacquard	Print Solid Junior Jacquard Print combined solid	Print Solid Junior Jacquard Print combined solid Viscose-Rayon	Print Solid Junior Jacquard Print combined solid Viscose-Rayon Dobby set

ARTEMIS

A new bedding brand reserved for the high-end segment in Vietnam. This brand is named after an ancient Greek goddess, and it represents high standards, elegance and luxury. Officially launched in November 2010, Artemis creations use classic European style and are well designed in each detail of decorations and patterns.



ĐỆM BÔNG ÉP

Được làm từ chất liệu bông tấm PE, tạo độ đàn hồi cao và không bị lún, xẹp. Vỏ đệm sử dụng chất liệu vải gấm jacquard nên có độ bền cao và hình thức khá đẹp. Đệm thông khí tốt, thoát ẩm nhanh, có thể giặt được bằng nước nên đảm bảo an toàn vệ sinh và phù hợp điều kiện thời tiết nóng ẩm ở Việt Nam. Đệm có độ phẳng cao giúp tuần hoàn máu tốt, không gây cong vẹo cột sống, đặc biệt tốt cho trẻ em đang trong quá trình phát triển xương và cơ thể, không gây mệt mỏi sau khi ngủ, giúp lấy lại trạng thái tinh thần sảng khoái sau giấc ngủ. Ngoài ra, đệm có thể gấp gọn lại sử dụng như sofa, nhẹ nhàng và dễ di chuyển.



ĐỆM LÒ XO

Được làm từ thép nhập khẩu (thép Carbon – Chất liệu không gỉ) và một hệ thống chống lún trung tâm tạo cảm giác thoải mái cho xương sống. Lò xo của đệm còn có độ xoắn cao và hệ thống gia cố góc. Mặt khác, sản phẩm có lớp vải bọc bằng vải jacquard có khả năng khử mùi và diệt khuẩn bảo đảm vệ sinh cho người sử dụng. Đặc biệt, sản phẩm có ưu điểm là có thể sử dụng được cả 2 mặt: 1 mặt mềm, 1 mặt cứng.



ĐỆM VÀ GỐI THAN HOẠT TÍNH

Là dòng sản phẩm đặc biệt của Công ty. Sản phẩm là sự kết hợp độc đáo giữa sự mềm mại của bông tấm với tính năng khử độc hiệu quả và chống lại tia đất của than hoạt tính. Nhờ vậy, loại đệm này được đánh giá là rất tốt cho sức khỏe của người sử dụng. Than hoạt tính của sản phẩm còn có thể phát tán nhiệt và lan tỏa đều khắp cơ thể, giữ nhiệt độ và độ ẩm cho cơ thể, phòng ngừa, diệt vi khuẩn và có tác dụng khử mùi. Đệm có tính năng đàn hồi tốt, khớp với mọi góc cạnh hay đường cong của cơ thể giúp cho cổ, lưng, vai và chân được thoải mái thư giãn hoàn toàn, toàn bộ cơ thể được giữ đúng tư thế theo nguyên tắc giải phẫu học, giúp nâng cao và phân bố trọng lượng cơ thể một cách thích hợp. Áp lực được trải đều trên toàn bộ vùng tiếp xúc giữa nệm và cơ thể, làm giảm các vị trí gây căng thẳng và các nhu cầu trở mình trong khi ngủ. Đây là loại gối và đệm tốt nhất dành cho những người đang trong tình trạng căng thẳng thần kinh và những người đang cần sự chăm sóc tốt cho sức khỏe.



SẢN PHẨM BÔNG TẤM

Là sản phẩm công nghiệp nhẹ cơ bản của công ty, chủ yếu được dùng để phục vụ việc sản xuất các loại áo jacket xuất khẩu sang các thị trường Mỹ và Châu Âu. Hai nguyên vật liệu chính của sản phẩm này là chất liệu xơ polyester – chế tạo từ dầu thô và chất kết dính resin. Xơ có rất nhiều loại khác nhau (khác nhau về kích thước, chiều dài hay hình dạng từng sợi xơ) khi được kết hợp theo các công thức khác nhau với lượng resin nhất định thì tạo ra các loại Bông tấm khác nhau. Có loại bông xốp, mềm nhẹ và mượt như lông ngỗng, có loại bông bền, dai và cứng cáp.v.v. Tùy vào đơn hàng của mỗi khách hàng, mà công ty sẽ sản xuất ra sản phẩm bông thích hợp.



SẢN PHẨM CHẦN BÔNG

Là chỉ hoạt động may gắn kết bông và vải vào với nhau theo những hình hoa văn nhất định. Đây thực ra là một công đoạn gia công với đầu vào là bông (thường do công ty sản xuất ra theo đơn đặt hàng của khách) và vải do khách hàng cung cấp. Bông tấm có thể được chần với vải trên một mặt hoặc cả hai mặt tùy theo yêu cầu



POLYESTER MATTRESS

Made of polyester which is resilient. The mattress cover is made of Jacquard brocade which is durable and has an elegant appearance. PE mattress is ventilated, quick drying, washable and therefore ensures a sanitary condition, suitable for Vietnam's weather of sticky, hot and humid. The PE mattress has high flatness which is helpful for blood circulation, and is good for spinal protection (especially for growing children). Moreover, because of its 3-piece design, the PE Mattress can be folded to use as a sofa, and is light and easy for delivery.

SPRING MATTRESS

Made of imported stainless carbon steel and has the centered anti-sagging system which comforts customers' spines. Simultaneously, springs are well-twisted with an angle reinforcement system. In addition, this product is covered by jacquard brocade reducing odor and ensures a sanitary environment for customers. Everon spring mattress can be used on both sides: one hard and one soft.

CHARCOAL MEMORY FOAM MATTRESSES AND PILLOWS

This is a special category which combines the softness of padding with the effective sterilization of activated charcoal. Charcoal of this mattress can maintain heat through out the entire body, kills bacterias and reduces odor. Memory foam provides high elasticity and fits bodies curves to comfort and completely relax every part of the body, such as neck, back, shoulders and legs. It maintains the body's position and follows proper anatomical principles. As the body weight is spread on the mattress, it diminishes stress and the need to change positions when asleep. This is the best choice for people who have health issues or stress.

PADDING

This is the Company's basic light industry product which is mostly used for jacket production exported to the US and the EU. Two major materials of padding production are polyester fiber (made from crude oil) and resin. There are many types of fiber (with different diameters, lengths and shapes) which are combined with different formulas and different volumes of resin making different kinds of padding. Some kinds are spongy, soft, light and smooth like down feathers; while some are durable, elastic and strong, etc. Depending on the customers' needs, the Company will design suitable kinds of padding.

QUILTING

Means stitching fiber and fabric together by given patterns. This is a process of CMT work of which the input materials are fiber (produced by the Company on the customers' orders) and fabric (provided by customers). Padding can be quilted on one or two sides by demand.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

Chiến lược phát triển chung của Everpia Việt Nam trong vòng 5 năm tới, sẽ tập trung theo 3 hướng chính

- ✦ Mở rộng quy mô sản xuất
- ✦ Mở rộng thị trường
- ✦ Mở rộng danh mục sản phẩm

QUY MÔ SẢN XUẤT

Khi mà nền kinh tế Việt Nam ngày càng phát triển (tốc độ tăng trưởng GDP luôn đạt khoảng 6-7%/năm), tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người tăng từ 730 USD năm 2006 lên 1,168 USD năm 2010, gấp 1,6 lần, tương đương 438 USD, cùng với đó là tốc độ đô thị hóa nhanh, bùng nổ trong xây dựng các khu chung cư, do đó nhu cầu sử dụng hàng tiêu dùng cũng tăng nhanh. Các sản phẩm chăn ga gối đệm được người dân sử dụng theo nhu cầu về trang trí nhà cửa nhiều hơn là sử dụng như những phẩm thiết yếu. Trong bối cảnh đó, giá trị thị trường chăn ga gối đệm tăng từ 40 triệu USD vào năm 2006 tăng lên 65 triệu USD vào năm 2010. Số lượng hàng chăn ga gối đệm được tiêu thụ tăng mạnh, đặc biệt vào thời điểm cuối năm.

Trong khi đó, quy mô hoạt động của công ty trong các năm trước chỉ có duy nhất một nhà máy tại Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội, phải sản xuất để cung ứng hàng cho cả thị trường miền Bắc và thị trường miền Nam (từ năm 2005). Điều này đã khiến cho nhà máy tại đây luôn đạt trên 100% công suất sản xuất.

Như vậy, để tăng được doanh thu công ty trong giai đoạn tới, việc mở rộng đầu tư sản xuất là thiết yếu. Chính vì vậy, Everpia Việt Nam mới quyết định phát hành thêm cổ phiếu để huy động thêm vốn đầu tư mua mới thêm nhà máy cũng như trang thiết bị sản xuất. Năm 2010, công ty đã mua nhà máy mới tại Biên Hòa, Đồng Nai và dự kiến, trong năm 2011, nhà máy thứ 3 sẽ đi vào hoạt động tại tỉnh Hưng Yên.

Dự kiến, trong giai đoạn 2010 – 2015, công suất sản xuất của công ty sẽ tăng gấp 2 lần.



DEVELOPMENT ORIENTATION

General development strategy of Everpia Vietnam in the next 5 years will focus on 3 main directions:

- ✦ Expanding production
- ✦ Expanding market
- ✦ Expanding product categories

PRODUCTION EXPANDING

As Vietnam's economy has been developing vigorously during these years (GDP growth rate always reaches 6-7% per year, GDP per capital increased from US\$730 in 2006 to US\$1,168 in 2010, i.e. 1.6 times higher, equal to US\$438) together with high-speed urbanization, the demand for consumption goods also accelerates. Consumers consider bedding products not just necessary staple products, but also as decorations. For this reason, the bedding market capacity increased from US\$40mil. in 2006 to US\$65mil. in 2010. The sales of bedding products shot up, concentrated on the end of year.

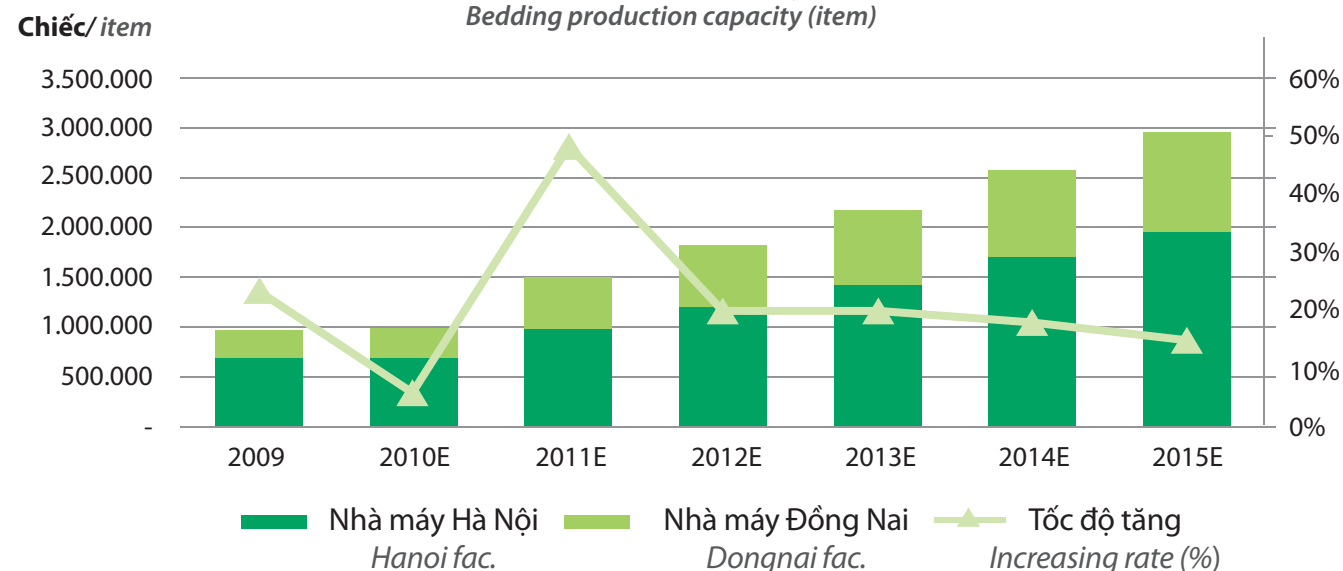


Meanwhile, the Company formerly had only one factory at Duong Xa, Gia Lam, Hanoi supplying both Northern and Southern markets (from 2005), therefore the factory was overloaded.

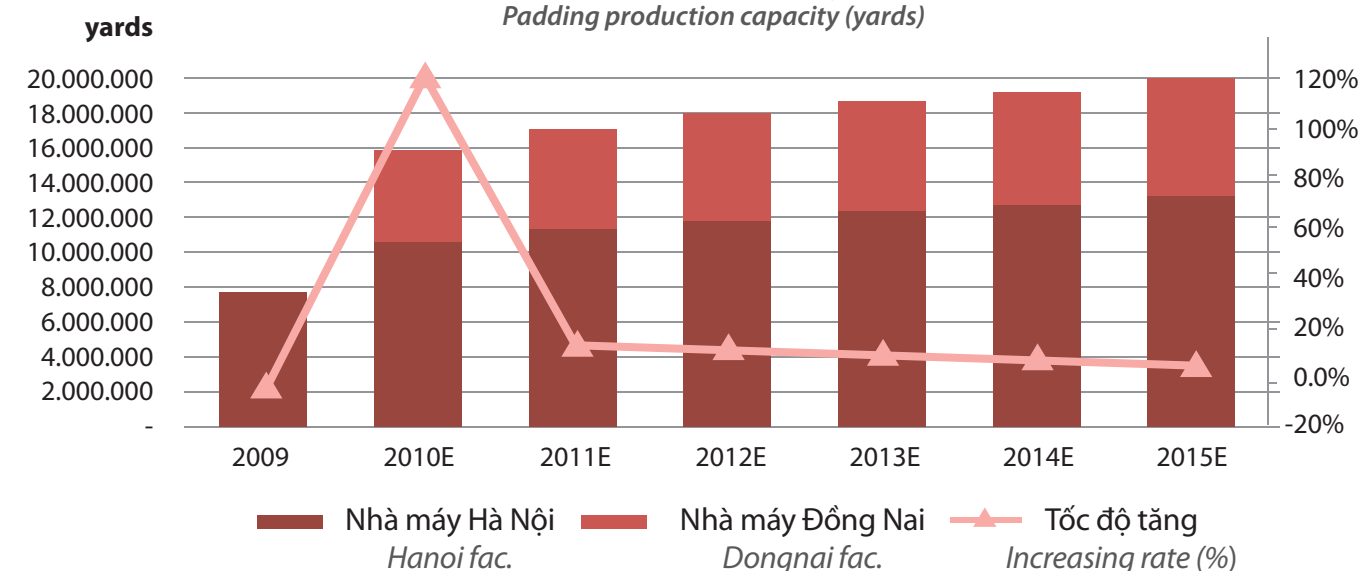
The target of revenue increase in the future made it essential for the Company to expand its production capacity, which was reason for Everpia Vietnam's decision to issue more stocks for investment capital mobilization. In 2010, the Company acquired a factory in Bien Hoa, and plans to open one more in Hung Yen in 2011.

It is expected that the production capacity from 2010 to 2015 will be double.

Công suất SX chăn ga gối đệm (chiếc)
Bedding production capacity (item)



Công suất SX Bông tắm (yards)
Padding production capacity (yards)



DANH MỤC SẢN PHẨM SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH

Các nhãn hiệu công ty đang nắm giữ hiện tại gồm hai loại:

1) nhãn hàng do công ty gây dựng như Everon, Artemis (chăn ga gối), Dexfil (bông tằm) và 2) nhãn hàng mà công ty có giấy phép sản xuất và kinh doanh độc quyền: Advansa, Dacron (bông để sản xuất chăn ga gối đệm), Thermolite (bông tằm cao cấp của Invista).

Các loại sản phẩm cung cấp gồm có: vỏ chăn, ga, gối, đệm bông ép, đệm lò xo, các loại ruột chăn, ruột gối và các loại bông tằm, bông chần. Trong đó, riêng bông tằm và bông chần là sản xuất theo đơn đặt hàng của khách hàng, còn lại do công ty thiết kế và sản xuất trước khi bán hàng. Vì vậy, mục tiêu mở rộng danh mục sản phẩm chủ yếu nhấn mạnh cho các sản phẩm chăn ga gối đệm.

EVERON

Artemis

DEXFIL



Xét về mặt thị phần, hiện nay thị trường chăn ga gối đệm có 3 phân khúc chính :

Hàng cao cấp 5%
hàng trung cấp 60%
hàng cấp thấp 35%.

Tại phân khúc hàng trung cấp, Everon của Everpia Việt Nam là nhãn hiệu dẫn đầu, cùng tồn tại và phát triển với hơn 10 các nhãn hiệu lớn khác. Thị phần hàng thấp cấp chủ yếu là các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc với chất lượng kém và thiết kế đơn giản. Còn thị trường cao cấp, các nhãn hiệu của Việt Nam là không nhiều và có phần chìm so với các nhãn hiệu nhập khẩu như Canon, Santas, Akemi...

Mục tiêu có mặt tại tất cả các thị phần, Everpia Việt Nam đã có kế hoạch đưa thêm dòng sản phẩm mới vào để thâm nhập thị trường cao cấp cũng như thấp cấp. Tháng 11 năm 2010, Everpia Việt Nam đã giới thiệu tới người tiêu dùng dòng sản phẩm cao cấp Artemis. Dự kiến trong năm 2011, sản phẩm cho thị trường thấp cấp cũng sẽ ra đời.

Xét về cơ cấu sản phẩm

Ngoài các sản phẩm do công ty sản xuất và thiết kế, Everpia Việt Nam dự định đưa vào Việt Nam những nhãn hàng nổi tiếng và có uy tín trên thế giới, ví dụ như một trong các nhãn hiệu Đệm lò xo lớn: KingKoil, Serta hay Simmons hoặc nhãn hàng chăn ga gối đệm số 1 thị trường Hàn Quốc hiện nay là Evezary.

CATEGORIES OF PRODUCTS

ADVANSA
Europe's polyester leader

INVISTA™

THERMOLITE®

The brands held by the Company are divided into two types:

1) Brands possessed by the company such as Everon, Artemis (Bedding), Dexfil (Padding), and 2) brands which the company owns exclusive licenseship to produce and trade, such as Advansa, Dacron (for Bedding production), and Thermolite (high-grade padding of Invista).

Products made by the company include: comforter covers, bed sheets, pillows, PE mattresses, spring mattresses, inserts, padding and quilting. Padding and quilting are produced according to the orders of customers, the rest are designed and produced before bringing onto the market. Therefore, the category expansion is the main issue for the bedding products.



Regarding the market share, bedding market now is divided into 3 main segments:

High-end products 5%
Middle-end products 60%
Low-end products 35%.

In the middle-end market, Everon keeps the leading position among more than 10 other brands. The low-end market mainly includes products imported from China with low quality and simple design. In the high-end market, there are a few Vietnamese brands, but they are not as popular as the imported ones such as Canon, Santas, Akemi, etc.

To compete in every market segment, Everpia Vietnam plans to introduce new product lines to penetrate the high- and low-end markets. Everpia Vietnam launched Artemis in November 2010, which is now holding 6% of the high-end market share, and intends to participate in the low-end market in 2011.

As to the product structure

Apart beside self-designed and self-manufactured products, Everpia supposes to bring into the Vietnam market some of the most famous and prestigious mattress and bedding brands in the world.

THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ

Tại thị trường nội địa

Với hai ngành nghề kinh doanh chính, doanh thu và lợi nhuận của công ty luôn tăng trưởng đều đặn qua các năm. Tính trung bình cho 5 năm (2006-2010) vừa qua, doanh thu tăng xấp xỉ khoảng 33%/năm còn lợi nhuận tăng 58%/năm, tỷ suất lợi nhuận sau thuế luôn đạt ở mức cao so với các công ty sản xuất hàng tiêu dùng khác (năm 2010 là 18%). Tuy nhiên, Everpia Việt Nam đang phải đối mặt với những đối thủ cạnh tranh ngày một mạnh mẽ trên thị trường, chưa kể đến các sản phẩm ngoại nhập đang có mặt ngày một nhiều tại Việt Nam.

Một số công ty lớn trong ngành Chăn ga gối đệm tại Việt Nam

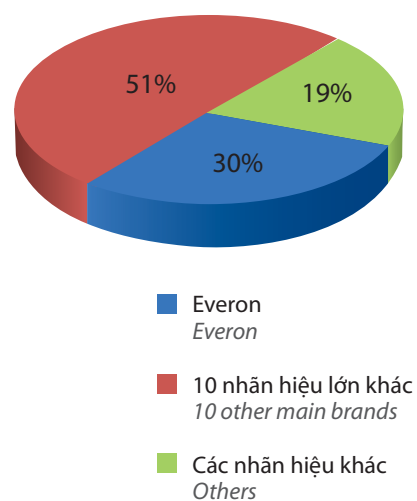
STT	Công ty	Nhãn hiệu chăn ga	Hoạt động chính	Thị trường chăn ga chính
1	Everpia Việt Nam	Everon, Artemis	Chăn ga gối đệm, bông tắm	Cả nước
2	Hanvico	Bluesky	Chăn ga gối đệm	Cả nước
3	Dệt Nam Định	Sông Hồng	Sản xuất gia công hàng dệt may	Thị trường miền Bắc
4	Kona	Elle Kore	Chăn ga gối đệm, bông tắm	Thị trường miền Bắc
5	Thanh Bình	Hòa Bình	Chăn ga gối đệm	Thị trường miền Bắc
6	Poongchin	Sense	Chăn ga gối đệm, bông tắm	Thị trường miền Bắc
7	Vinatech	Dreamland	Chăn ga gối đệm	Thị trường miền Bắc
8	Đại Hàn Việt	Everwin	Chăn ga gối đệm	Thị trường miền Nam
9	Vạn Thiên Sa	Edena	Chăn ga gối đệm	Thị trường miền Nam
10	Nghi Khang Mĩ	Nghi Khang Mĩ	Chăn ga gối đệm	Thị trường miền Nam
11	Mirae Fiber	Vivabon	Bông tắm, Chăn ga gối đệm	Thị trường miền Nam

Các nhãn hiệu trên thị trường chăn ga gối đệm trung cấp – thị trường chính của Everpia Việt Nam hiện nay

Để duy trì vị trí dẫn đầu trên thị trường, Everpia Việt Nam cần luôn phát triển, mở rộng kênh phân phối hàng cũng như nâng cao chất lượng cung ứng, giao hàng. Hiện tại, Everpia Việt Nam đang có gần 400 đại lý độc quyền, tuy nhiên, để tiếp cận tốt nhất với người tiêu dùng, kênh bán hàng cần phải phủ rộng khắp toàn quốc và sâu hơn vào cuộc sống của người dân. Mục tiêu trong năm tới, Everpia Việt Nam sẽ có 1,000 đại lý chăn ga gối đệm trên toàn quốc bên cạnh kênh bán hàng trực tuyến để người tiêu dùng có thể dễ dàng chọn mua sản phẩm và đặt hàng nhanh chóng.

Mặt khác, Everpia Việt Nam cũng đưa ra mục tiêu nâng cấp các cửa hàng phân phối, mở rộng quy mô diện tích mỗi gian hàng, nâng cao thiết kế nội thất, thay đổi bảng hiệu để dễ thu hút sự chú ý của khách mua hàng.

	2008	2009	2010	2011 E	2012 E
Số lượng gian hàng	0	5	14	25	40



MARKET

Domestic market:

With the two major businesses, the company's revenue and profit has increased steadily year by year. The average revenue in the past 5 years (2006-2010) increased approximately 33% per year and the profit increased to 58% per year; the profit rate has always been at a high level compared with other consumer goods companies (18% in 2010). However, Everpia Vietnam has to cope with stronger and stronger competitors, and a daily increase of imported products in Vietnam.

Several current major companies in Bedding biz

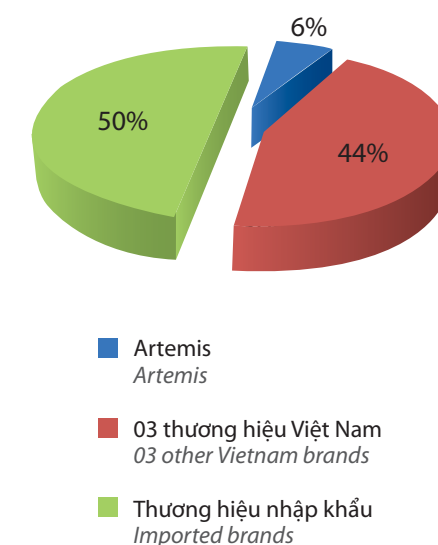
No.	Company	Bedding brand	Main business chính	Main Bedding market
1	Everpia Việt Nam	Everon, Artemis	Bedding	Nationwide
2	Hanvico	Bluesky	Sản xuất gia công hàng dệt may	Nationwide
3	Dệt Nam Định	Sông Hồng	T&G, Bedding	Northern market
4	Kona	Elle Kore	Bedding, Padding	Northern market
5	Thanh Bình	Hòa Bình	Bedding	Northern market
6	Poongchin	Sense	Bedding, Padding	Northern market
7	Vinatech	Dreamland	Bedding	Northern market
8	Đại Hàn Việt	Everwin	Bedding	Southern market
9	Vạn Thiên Sa	Edena	Bedding	Southern market
10	Nghi Khang Mĩ	Nghi Khang Mĩ	Bedding	Southern market
11	Mirae Fiber	Vivabon	Padding, Bedding	Southern market

Bedding brands in the medium-end market – the main market of Everpia Vietnam at present

To consolidate the market's leading position, Everpia Vietnam needs to develop and expand its distribution channels, to improve product chain supplies. At present, Everpia Vietnam retains nearly 400 exclusive shops. For the best approach to potential customers, the distribution network needs to expand nationwide and move closer to daily life habits. Everpia's targets for the next five year are 1) to obtain 1,000 bedding shops nationwide, and 2) to set up online trading channels, with the goal of increasing consumer convenience in selecting and purchasing bedding items.

Furthermore, to attract customers' attention, Everpia Vietnam has also set a target of upgrading shop standards, expanding each shop's area, and re-designing shop interiors, signboards and decorations.

	2008	2009	2010	2011 E	2012 E
No. of shops	0	5	14	25	40



Tại thị trường xuất khẩu

Thị trường xuất khẩu là thị trường tiềm năng, đem lại nguồn thu ổn định cũng như đầu vào ngoại tệ cho nguyên vật liệu nhập khẩu.

Trong hai năm vừa qua, sau cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, tình hình tài chính của Việt Nam cũng bị ảnh hưởng đáng kể. Lãi suất vay vốn tăng nhanh, giá trị đồng tiền giảm mạnh. Trong khi đó, nguyên liệu chính của công ty chủ yếu là từ nguồn nhập khẩu, hoạt động kinh doanh của công ty lại mang tính thời vụ. Tuy rằng kết quả hoạt động kinh doanh của công ty vẫn đạt mức cao (doanh thu năm 2010 tăng 33%, lợi nhuận tăng 20%), nhưng xét về lâu về dài, chúng ta cũng cần những hướng đi an toàn. Chính vì thế, bên cạnh chú trọng mở rộng sản xuất, nâng cao sản phẩm, cũng cần tìm kiếm thị trường đem lại doanh thu ổn định cho các sản phẩm của công ty. Thị trường xuất khẩu là một thị trường tiềm năng, đem lại nguồn thu ổn định cũng như đầu vào ngoại tệ cho nguyên vật liệu nhập khẩu.

Đối với sản phẩm bông tằm

90% các sản phẩm sản xuất ra đều được xuất đi thị trường Hoa Kỳ. Tuy vẫn giữ vị trí là nhà cung cấp thứ 2 trên thị trường (thị phần 22%), nhưng kinh doanh bông tằm lại phụ thuộc vào hoạt động của ngành dệt may, vào số lượng các đơn hàng gia công cũng như sản xuất dệt may mà các công ty Việt Nam nhận được. Everpia Việt Nam ước tính, mức tăng trưởng của thị trường này chỉ khoảng 6-7%/năm. Trong khi đó, bông tằm lại chính là nguyên vật liệu đầu vào để sản xuất các hàng chăn, ga, gối. Vì vậy, sản xuất và kinh doanh bông tằm sẽ được công ty coi trọng như là một ngành hàng cơ sở, tạo tiền đề cho ngành Chăn ga gối đệm phát triển.

Đối với sản phẩm chăn ga gối đệm

Việc mở rộng thị trường xuất khẩu chính sau này là tìm kiếm thị trường cho các sản phẩm chăn ga gối theo hai hướng:
i) sản xuất theo các đơn đặt hàng OEM và
ii) xuất khẩu nhãn hiệu. Các thị trường xuất khẩu mục tiêu của công ty gồm: Hàn Quốc, Nhật Bản và các nước thuộc liên minh Châu Âu.

Export market

The export market is a potential one, with the stable sales and source of foreign currency needed for material import.

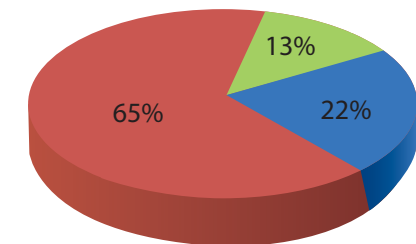
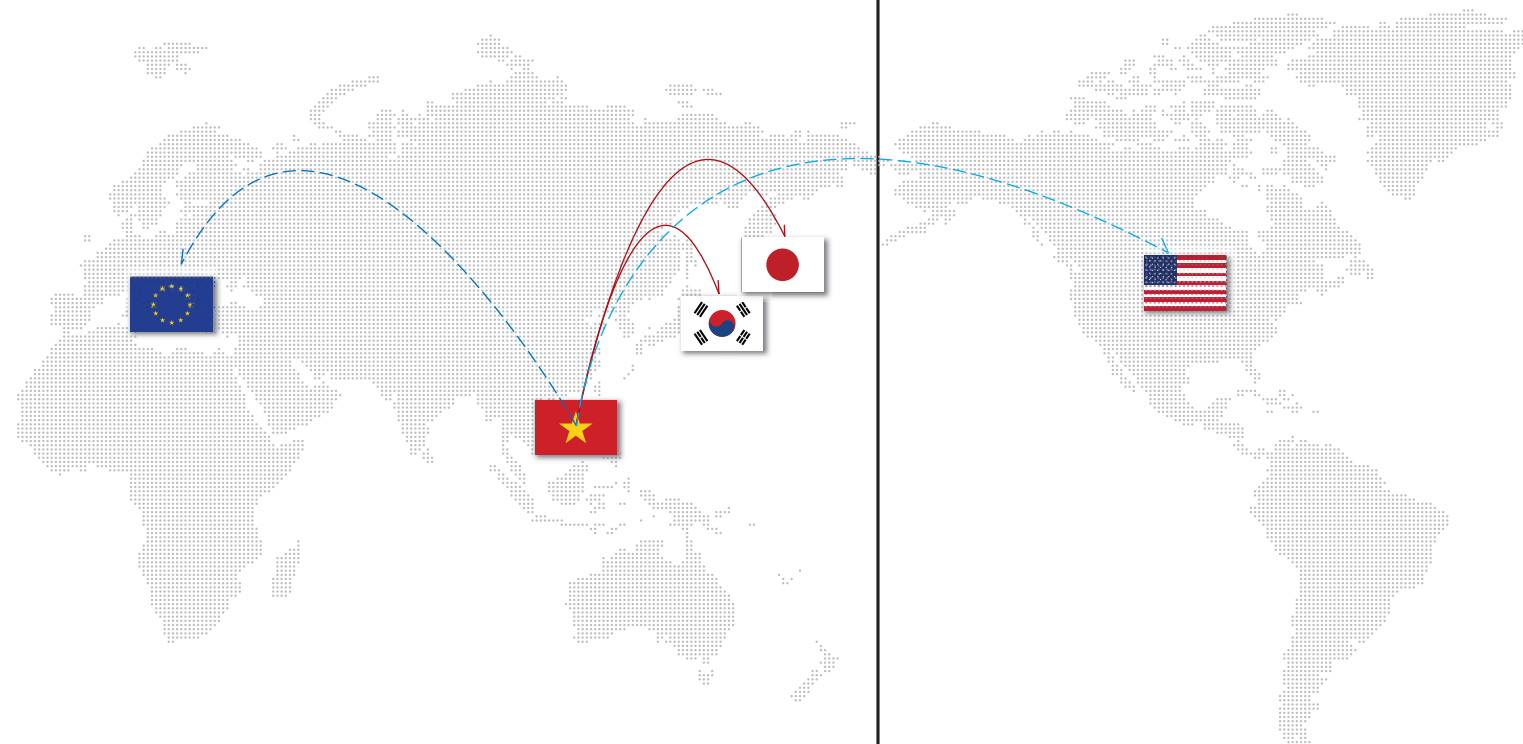
During the last two years, after the global economic crisis, Vietnam's financial status has been badly affected. The interest rate on loans quickly went up, and the VND value has dramatically decreased. Meanwhile, the Company's main materials are mostly from imported sources, and business is seasonal. Although company business performance still reaches a high level (i.e, the 2010 revenue index had an increase of 33% and the profit index had an increase of 20%), in the long-term, safe strategies are necessary. Hence, in addition to the production scale expansion and improvements, it is vital to look for markets with stable sales volume. The export market is a potential one, with the stable sales and foreign currency needed for material import.

Regarding the padding products

90% of the produced volume is exported to the US market. Although Everpia Vietnam stills keep its 2nd place position in this market (market share of 22%), the Padding business depends on the operation of the garment and textile industry, and the number of CM orders which Vietnam receives. Everpia Vietnam estimates that the growth rate of this market is just about 6-7% per year. Meanwhile, padding is the input material of bedding production. Thus, the padding production will be considered as fundamental for the development of the bedding business.

Regarding the bedding products

The export market expansion in the future is aimed in two directions: producing upon the OEM orders and exporting brands. The target export markets of Everpia include Korea, Japan, and EU countries. Since 2010, Everpia Vietnam started export its first containers to the Asian countries mentioned above.



■ Everpia Việt Nam / Everpia Viet Nam
■ 04 công ty lớn khác / 04 other main brands
■ Các nhà cung cấp khác / other

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

REPORT OF BOARD OF MANAGEMENT



NHỮNG HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2010

HOÀN THÀNH XUẤT SẮC MỤC TIÊU LỢI NHUẬN ĐẶT RA TỪ ĐẦU NĂM 2010

Năm 2010, tuy rằng giá cả vật liệu tăng chóng mặt (chưa tính tới tốc độ tăng giá của đồng USD trên đồng VND, giá vải đã tăng gấp đôi chỉ trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2010, còn giá xơ tổng hợp tăng đến hơn 20%), cũng có thể được đánh giá là một năm thành công của Everpia Việt Nam, với tổng doanh thu đạt 567 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 102 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2009, vượt 6% so với kế hoạch đã đề ra. Trong bảng cân đối kế toán của công ty, không có ghi nhận một khoản nợ vay ngân hàng nào.

MUA THÊM NHÀ MÁY, MÁY MÓC SẢN XUẤT, NÂNG CAO CÔNG SUẤT HOẠT ĐỘNG

♦ Ký kết hợp đồng mua và hoàn thành các thủ tục chuyển nhượng nhà máy tại khu công nghiệp Biên Hòa, Đồng Nai. Đây là tài sản do Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Biên Hòa bán phát mãi thanh toán nợ vay cho khách hàng. Everpia Việt Nam đã ký hợp đồng mua lại từ cuối năm 2009. Tổng diện tích đất ở đây là 3.7 ha, được sử dụng đến hết ngày 30/06/2032, trên đó đã có xây dựng các khu nhà xưởng, khu văn phòng, kho và công trình phụ trợ khác. Ngoài ra là hệ thống máy móc trang

thiết bị rất phù hợp với ngành nghề kinh doanh của công ty, bao gồm : 4 dây chuyền sản xuất bông, 12 máy chần bông, 03 dây chuyền máy thêu, 11 máy chần chần, 138 máy may các loại, cùng hệ thống dây dẫn điện. **Công suất sản xuất của nhà máy này cao gấp 1.5 lần nhà máy hiện tại ở Hà Nội.** Tổng giá trị tài sản này là 45.9 tỷ đồng. Mọi thủ tục chuyển nhượng chính thức kết thúc vào ngày 31/12/2010, nhưng Everpia Việt Nam đã được sử dụng cả nhà máy ngay từ ngày 01/01/2010.

♦ Mua sắm và thay mới các máy móc trang thiết bị, phương tiện vận tải, thiết bị văn phòng, để tăng công suất sản xuất, duy trì chất lượng sản phẩm và đẩy mạnh tốc độ giao hàng. Tổng số vốn đã đầu tư cho việc mua sắm này là 15 tỷ đồng.

Bảng biến động tài sản cố định
Fixed assets status

	Nhà xưởng và vật kiến trúc <i>Building</i>	Máy móc và thiết bị <i>Production equipment</i>	Thiết bị văn phòng <i>Office equipment</i>	Phương tiện vận tải <i>Vehicle</i>	Tài sản khác <i>Others</i>	Tổng cộng <i>Total</i>
Tại ngày 01/01/2010 <i>At January 1st 2010</i>	27,620	109,378	4,000	12,026	1,242	154,265
Tăng trong năm <i>Increase</i>	15,251	42,307	1,552	992	851	60,952
Giảm trong năm <i>Decrease</i>	0	341	0	0	63	404
Giá trị hao mòn lũy kế <i>Accumulated depreciation</i>	17,173	77,039	4,519	2,350	757	98,478
Tại ngày 31/12/2010 <i>At December 31st 2010</i>	25,698	77,304	1,393	10,668	1,272	116,336

Như vậy, trong chiến lược tăng quy mô sản xuất, Everpia Việt Nam đã hoàn thành kế hoạch mở rộng sản xuất và cung ứng hàng cho thị trường phía Nam và thị trường xuất khẩu.

OUTSTANDING ACTIVITIES IN 2010

ACHIEVED PROFIT PLAN OF 2010

Although the price of raw materials has accelerated (in USD, fabric almost doubled from June to December 2010, fiber rose 20%, and the exchange rate of VND/USD increased), 2010 could be considered a successful year for Everpia Vietnam, with total revenue of VND567bil., and profit after tax of VND102bil. This was an increase of 19% compared with 2009 and 6% compared with the target of 2010. On the balance sheet, there was no bank debt recorded.

NEW FACTORY, MACHINERY TO ENHANCE THE OPERATION CAPACITY

♦ Signed and completed transfer procedure of the factory in Bien Hoa Industrial Zone, Dong Nai. These were the assets which Bien Hoa Branch of Vietinbank liquidates for its customer's debt repayment. The contract was signed at the end of 2009. Total area of this factory is 3.7ha and can be used until June30th 2032. It includes workshops, offices, warehouses and other auxiliary building, with machinery

and equipment systems matched with the business line of Everpia Vietnam. These assets include 04 padding production lines, 12 quilting machines, 03 embroidery lines, 11 one head machines, and 138 sewing machines, together with an electric wire system. **The production capacity of this factory is 1.5 times higher than the current factory in Hanoi.** The total value of these assets is VND45.9bn. All the

transfer procedure was officially ended on December 31st 2010, but Everpia has used the whole factory since January 1st 2010.

♦ Bought and upgraded production equipment and transportation assets in order to enhance production capacity, maintain product quality, and speed up delivery. Total investment for this purchase was VND15bil.

Thus, in strategy of expanding production, Everpia Vietnam has completed to expand capacity to provide for both the Southern market and the export market.

MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG VỚI DÒNG SẢN PHẨM MỚI VÀ THỊ TRƯỜNG MỚI



Sau hơn một năm chuẩn bị, nghiên cứu, thiết kế và sản xuất thử, các mẫu Artemis đầu tiên đã được tung ra thị trường. Vào ngày 09/11/2010, công ty đã khai trương showroom Artemis đầu tiên tại 404 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội và thành công bước đầu đã được ghi nhận. Chỉ từ ngày khai trương cho đến hết năm 2010, tổng doanh thu cho nhãn hiệu này là 7.6 tỷ đồng, và số lượng đại lý đã là 16. Ngay khi được phép sử dụng nhà máy sản xuất tại Đồng Nai, Everpia Việt Nam đã thiết lập một dây chuyền sản

xuất chăn ga chuyên phục vụ cho thị trường xuất khẩu. Các đơn hàng xuất khẩu đầu tiên được xuất sang thị trường Hàn Quốc và Nhật Bản từ tháng 10/2010 – hai trong số các thị trường khó tính trên thế giới. Tổng số lượng hàng đã xuất đạt 68,395 sản phẩm, đem lại doanh thu là 810,000USD. Các đối tác tại Hàn Quốc và Nhật Bản rất hài lòng với chất lượng hàng hóa và đã tiếp tục ký kết các đơn đặt hàng với Everpia Việt Nam cho năm 2011.



EXPANDED MARKET WITH NEW PRODUCT LINE AND ENTERING NEW MARKET

After over a year of preparation, research, design and trial production, the first Artemis patterns were launched. On November 9th 2010, the company opened the first Artemis showroom at No.404 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Hanoi and achieved the first success. From the opening date to the end of 2010, the total revenue of this brand was VND7.6bil. and the number of agents rose to 16.

After obtaining permission to use the factory in Dong Nai, Everpia Vietnam established a bedding production line for export market. The first export orders are from Korea and Japan (dated October2010) – two of the most choosy markets in the world. Total exported quantity was 68,395 pieces, bringing a revenue of USD 810,000. Korean and Japanese customers were very pleased with the product quality and continued signing orders with Everpia Vietnam in 2011.

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU, TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Lần đầu tiên, kể từ khi chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần, Everpia Việt Nam thực hiện việc chia cổ tức cho các cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 25% (10% tiền mặt và 15% cổ phiếu). Việc phân chia cổ tức đã được hoàn thành từ tháng 6/2010, nâng tổng số vốn điều lệ của công ty lên 123,279,960,000 đồng.

Cũng ngay trong tháng 6 năm 2010, Đại hội đồng cổ đông bất thường đã được triệu tập và biểu quyết thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho các cổ đông chiến lược. Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến để đầu tư mua mới nhà máy tại khu vực miền Bắc, phát triển và xây dựng hệ thống phân phối các dòng sản phẩm chăn ga gối mới, đầu tư nghiên cứu thị trường xuất khẩu và

bổ sung vốn kinh doanh cho công ty. Ngay khi có quyết định của Đại hội đồng cổ đông, rất nhiều các tổ chức tài chính, trong và ngoài nước, đã quan tâm, đến gặp gỡ và tìm kiếm cơ hội đầu tư. Tuy nhiên, với việc ưu tiên phát hành cho các cổ đông hiện hữu, 3 triệu cổ phần mới đã được chia cho Red River holding, Công ty quản lý quỹ FPT, Quỹ đầu tư Việt Nhật và công ty TNHH đầu tư FC.

	Trước phát hành	Số lượng phát hành	Sau phát hành	Tỷ lệ sở hữu sau phát hành
Red river holding	713,000	1,200,000	1,913,000	12.5%
Quỹ đầu tư Việt Nhật (VJF)	-	1,000,000	1,000,000	6.5%
Công ty Quản lý Quỹ FPT (FPTC)	345,000	400,000	745,000	4.9%
Công ty TNHH Đầu tư FC (FCInvest)	-	400,000	400,000	2.6%

CHÍNH THỨC ĐƯỢC NIÊM YẾT TRÊN HOSE

Hoạt động nổi bật nhất trong năm 2010 của Everpia Việt Nam trong lĩnh vực tài chính là việc Niêm yết thành công trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Ngay sau khi có công văn chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Everpia Việt Nam đã đệ trình hồ sơ xin niêm yết lên Sở Giao

dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE). Ngày 30/09/2010, Everpia nhận chấp thuận nguyên tắc từ HOSE, ngày 30/11 có chấp thuận chính thức và đến 17/12/2010, EVE đã chính thức chào sàn với tổng số cổ phần niêm yết là 15,327,996.

PRIVATE STOCK ISSUANCE FOR CAPITAL INCREASE

For the first time since converting to a joint stock company, Everpia Vietnam distributed dividends to existing shareholders at the rate of 25% (10% by cash and 15% by stock). The dividend distribution was completed in June 2010, and increased the amount of charter capital to VND 123,279,960,000.

In June 2010, the Extraordinary Shareholder Meeting was held, and approved private issuance to strategic partners. The paid-in amount from this issuance is planned to be invested in a new factory in the North, in distribution channels for a new bedding brand, in export market, and to be added to working capital.

Since the decision of the Shareholder Meeting, many domestic and foreign financial institutions had paid attention to investment opportunities in Everpia Vietnam. However, because of the existing shareholders' priority right, 3 million shares were divided to Red River Holding, FPT Capital Management, Vietnam Japan Fund and FC Investment Co. Ltd.

	Before issuance	Issuance	After issuance	Rate of owning
Red river holding	713,000	1,200,000	1,913,000	12.5%
Vietnam Japan Fund	-	1,000,000	1,000,000	6.5%
FPT Capital	345,000	400,000	745,000	4.9%
FC Investment Co., Ltd.	-	400,000	400,000	2.6%

OFFICIALLY LISTED ON HOSE

In 2010, Everpia Vietnam's most outstanding activity in finance was its successful listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE). After receiving the State Securities Committee's approval, Everpia submitted the listing application to HOSE immediately. On September

30th, 2010, Everpia received the principal approval from HOSE, on November 30th received the official approval, and on December 17th, 2010, officially listed on HOSE with a total stock volume of 15,327,996.



CÁC RỦI RO LỚN ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC CHIẾN LƯỢC QUẢN LÝ RỦI RO

RỦI RO VỀ GIÁ CẢ ĐẦU VÀO (BAO GỒM CẢ RỦI RO VỀ TỶ GIÁ USD/VND), LÀM ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁ THÀNH SẢN XUẤT

Về giá nguyên vật liệu chính: chỉ tính riêng 3 tháng đầu năm 2011, giá USD so với giá VND đã tăng gần 7% (tính theo tỷ giá ngân hàng), giá xơ do giá dầu thô tăng và giá vải cotton do khan hiếm nguồn cung cũng đã tăng trên 20% (tính trên giá USD).

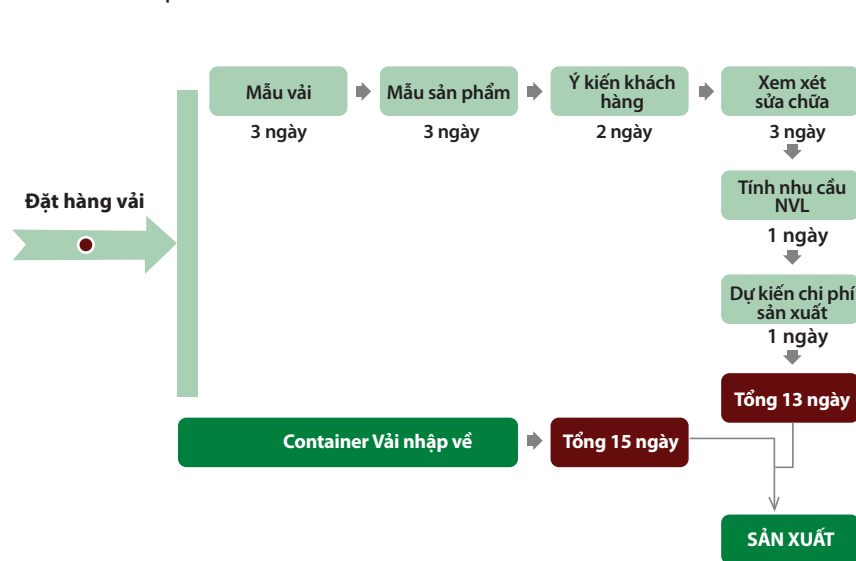
Về nhân công, trong tình hình lạm phát mạnh của thế giới cũng như Việt Nam, chỉ số giá tiêu dùng tăng (tháng 2 năm 2011, chỉ số giá tiêu dùng của Việt Nam đã tăng 3.9% so với tháng 12/2010, và tăng đến 12.3% so với cùng kỳ năm ngoái), đã tạo nên sức ép về việc tăng lương cho người lao động ở mọi doanh nghiệp tại Việt Nam.

Để giải quyết vấn đề về giá nguyên vật liệu, ngay từ tháng 12 năm 2010, Everpia Việt Nam đã nhập dự trữ nguyên vật liệu xơ, dự kiến đủ cho 80% nhu cầu sản xuất trong cả năm 2011. Điều này có thể dẫn tới chi phí lưu kho tăng cao, nhưng sẽ hạn chế việc tăng giá bất thường cũng như khan hiếm đầu vào – điều đã xảy ra vào cuối năm 2010.

Đối với nhân công, để lưu giữ những người lao động có tay nghề và kinh

nghiệm làm việc lâu năm, từ tháng 1 năm 2011, Ban Giám đốc đã quyết định nâng mức lương cơ bản thêm 13%, cộng với một số các hỗ trợ khác cho người lao động như: phụ cấp tay nghề (tối đa 500,000 đồng), phụ cấp chuyên cần (tối đa 300,000 đồng), phụ cấp thâm niên (150,000 đồng).

Và do giá thành sản phẩm tăng cao, công ty buộc phải tăng giá đầu ra. Sản phẩm chăn ga gối đệm đã tăng giá từ tháng 3 năm 2011, còn sản phẩm bông tắm, dự kiến cũng sẽ phải tăng từ 5 - 8%. Để hạn chế việc tăng giá quá cao, Everpia Việt Nam đang nghiên cứu để cơ cấu lại một số các quy trình hoạt động: như quy trình thiết kế hàng mẫu, quy trình kế hoạch sản xuất, quy trình xuất hàng... nhằm tiết kiệm các chi phí quản lý, đánh giá sớm được nhu cầu thị trường, giảm chi phí lưu kho thành phẩm.



MAJOR RISKS TO BUSINESS PERFORMANCE AND RISK MANAGEMENT STRATEGIES OF THE COMPANY

RISK OF INPUT PRICES (INCLUSIVE THE RISK OF EXCHANGE RATE OF VND/USD) IMPACTED ON THE PRODUCTION COST

Regarding material prices: In the first quarter of 2011, the exchange rate of VND/USD increased nearly 7% (based on the bank exchange rate), fiber prices were affected by crude oil's increasing price, and cotton fabric price was affected by scarce supply and they both rose by over 20% (in USD).

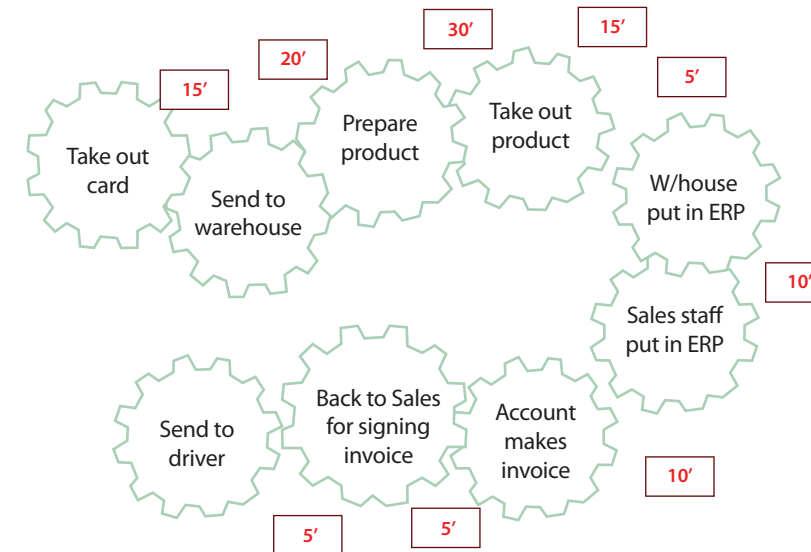
Regarding the workforce price: In the context of high inflation, the CPI of Vietnam in February 2011 rose by 3.9% compared with December 2010, and by 12.3% compared with the same period last year. This puts pressure on increasing salaries in Vietnam.

To deal with difficulties rising from the price of materials, from December

2010 Everpia Vietnam reserved fiber estimated to cover 80% of production demand in 2011. This can lead to the increase in storage expenses, but will help Everpia Vietnam avoid sudden price rise as well as input scarcity, which happened in 2010.

To keep skilled and senior workers, from January 2011, the Board of Directors decided to raise the basic salary by 13%, in addition to providing some other allowances such as: 1) skill allowance (maximum VND500,000), 2) industrious allowance (maximum VND300,000) and 3) seniority allowance (VND150,000).

Because of increasing prices, the company is forced to increase the output price. Bedding product prices have risen from March 2011 and padding product prices are estimated to rise by 5-8%. To reduce the risk of raising prices as much as possible, Everpia Vietnam is considering restructuring some working processes such as pattern design, production plan, take-out, etc., in order to economize management expenses and timely assess market demand, thus reducing storage expenses of finished products.



RỦI RO VỀ QUY MÔ SẢN XUẤT

Sau khi có nhà máy tại Đồng Nai, Everpia Việt Nam đã có đủ năng lực để cung cấp hàng hóa cho thị trường miền Nam cũng như xuất khẩu. Tuy nhiên, tại khu vực miền Bắc, nhà máy hiện tại đã đạt trên 100% công suất, các kho hàng đã chật cứng. Điều này sẽ không chỉ ảnh hưởng tới số lượng hàng sản xuất ra, mà còn ảnh hưởng tới chất lượng hàng hóa cũng như năng suất lao động của công nhân do không gian làm việc chật hẹp. Trong khi đó, việc vận chuyển hàng từ Đồng Nai ra Hà Nội sẽ tốn rất nhiều chi phí. Vì vậy, nhu cầu tìm

kiếm nhà máy mới là bức thiết.

Hiện tại, để đầu tư mua mới thêm 01 nhà máy khu vực miền Bắc, Everpia Việt Nam đã có nguồn vốn huy động được trong năm 2010. Ban giám đốc công ty, theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đang tích cực tìm kiếm nhà máy. Nhà máy mới cần đạt các tiêu chuẩn:

- Rộng tối thiểu bằng nhà máy hiện tại tại Hà Nội
- Vị trí gần với nhà máy hiện tại, để có

thể duy trì được lực lượng lao động hiện thời của công ty cũng như giảm thiểu tối đa chi phí vận chuyển

- Đã có nhà xưởng, để giảm thiểu thời gian xây dựng.

Mục tiêu của Everpia Việt Nam là sẽ có thêm nhà máy mới, và bắt đầu tiến hành sản xuất vào tháng 8 năm 2011, trước khi mùa vụ chăn ga bắt đầu.

KẾ HOẠCH DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN NĂM 2011

Đánh giá được những khó khăn trong năm 2011, Hội đồng quản trị của công ty cũng cố gắng đưa ra những dự báo kế hoạch kinh doanh cần trọng hơn nhưng vẫn đặt mục tiêu:

- ✎ Tiếp tục giữ vững thị phần, tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận
- ✎ Tiếp tục mang về thêm các đơn hàng xuất khẩu
- ✎ Nghiên cứu và phát triển thêm dòng sản phẩm chăn ga mới
- ✎ Hoàn thành kế hoạch mua mới nhà máy tại Hưng Yên.

Chỉ tiêu	2010	2011	Tăng (%)
Doanh thu thuần	563,524	719,589	27.7%
Lợi nhuận gộp	236,907	286,858	21.1%
Lợi nhuận trước thuế	129,803	164,557	26.8%
Lợi nhuận sau thuế	102,219	130,000	27.2%
EPS	7,474	8,481*	13.5%

*Chưa chia, tách cổ phiếu

RISK OF PRODUCTION CAPACITY

After buying the factory in Dong Nai, Everpia Vietnam has enough capacity to supply the Southern market, as well as for exportation. However, the factory in the North has attained its peak capacity, and all the warehouses are compact, which affects the productivity. In the meantime, the transportation cost from Dong Nai to Hanoi is quite high. In conclusion, finding a new factory is an urgent need.

At present, purchasing a new factory in the will be financed by

the capital mobilized in 2010. The BOD, under the direction of BOM, is making every effort to fulfill this task. The new factory should meet the following requirements:

- At least the same scale as the current factory in Hanoi
- Near the current factory, in order to maintain the current labor force of the company and minimize logistics cost.

- Available workshop to minimize construction time.

Everpia Vietnam's target is to start operating this new factory in August 2011, before the bedding season begins.

PLAN FOR REVENUE AND PROFIT IN 2011

Assessing the difficulties in 2011, the Company's Board of Management forecast its business plan conservatively, but still targets:

- ✎ Maintaining the market share, exploiting each opportunity to enhance the revenue and profit
- ✎ Gain more export orders
- ✎ Researching and developing new bedding products
- ✎ Buy a new factory in Hung Yen

Item	2010	2011	Increase (%)
Revenue	563,524	719,589	27.7%
Gross Profit	236,907	286,858	21.1%
NPBT	129,803	164,557	26.8%
NPAT	102,219	130,000	27.2%
EPS	7,474	8,481*	13.5%

*Before the share subdivision



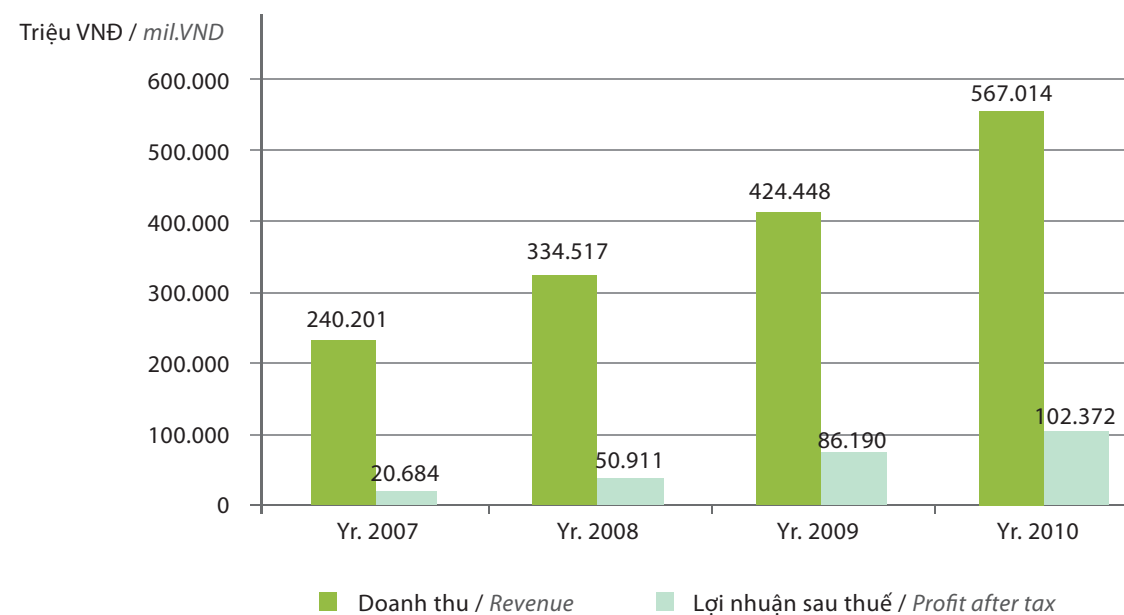
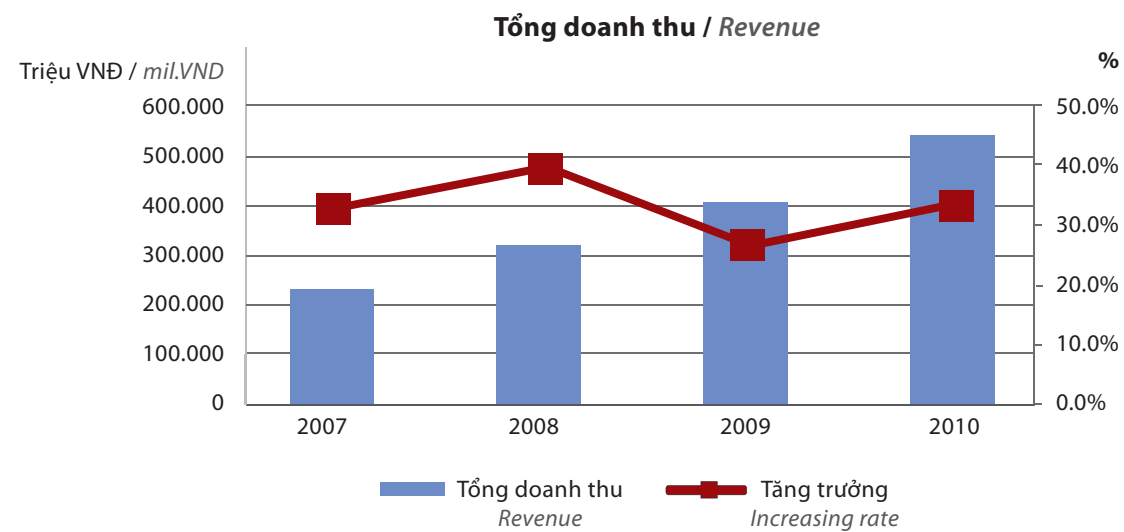
III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

REPORT OF BOARD OF DIRECTORS

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2010, nền kinh tế tiếp tục có những diễn biến rất phức tạp của thời kỳ hậu khủng hoảng, tăng trưởng GDP đạt 6,78% nhưng lạm phát vẫn cao ở mức 11,75% và tỷ giá USD/VND liên tục bị điều chỉnh. Công ty cũng không nằm ngoài vòng xoáy đó, Ban lãnh đạo công ty cùng với toàn thể cán bộ công nhân viên đã đoàn kết tạo động lực mạnh mẽ để có sức mạnh tạo thắng lợi cho năm 2010:

Kết quả là, kết thúc năm 2010 doanh thu toàn công ty đạt 564 tỷ, tăng 33% so với năm 2009. Đặc biệt, lợi nhuận của công ty lần đầu tiên vượt 100 tỷ. Lợi nhuận sau thuế đạt 102 tỷ vượt 6% kế hoạch, tăng trưởng 19.4% so với năm trước.

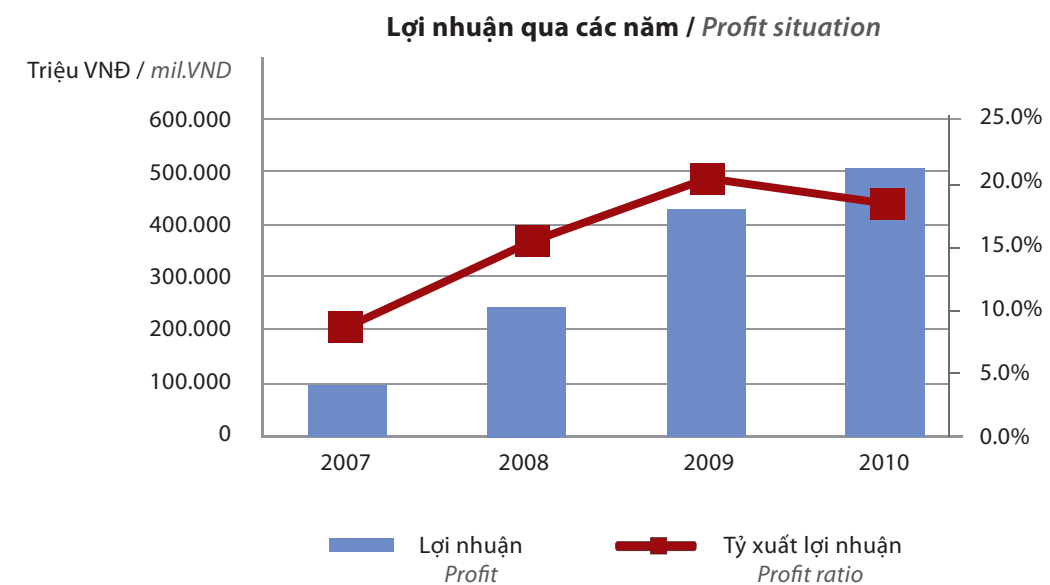
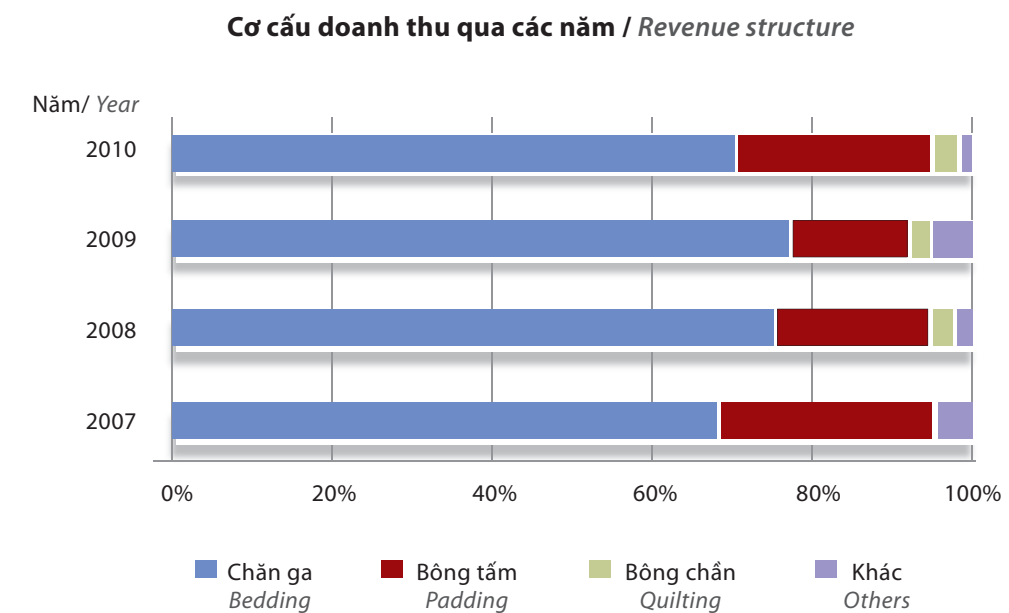


BUSINESS PERFORMANCE

In 2010, the after-crisis macro-economic situation is complex: GDP grew 6.78% but inflation was 11.75%, and the exchange rate between USD and VND was adjusted continuously. The Company also had to suffer those difficulties, however it did so successfully.

As a result, at the end of 2010, total revenue was VND564bil., an increase of

33% compared with 2009. Notably, net profit after tax exceeded VND100bil. for the first time. Profit after tax was VND102bil., 6% in excess of the plan, and increased 19.4% compared with last year.

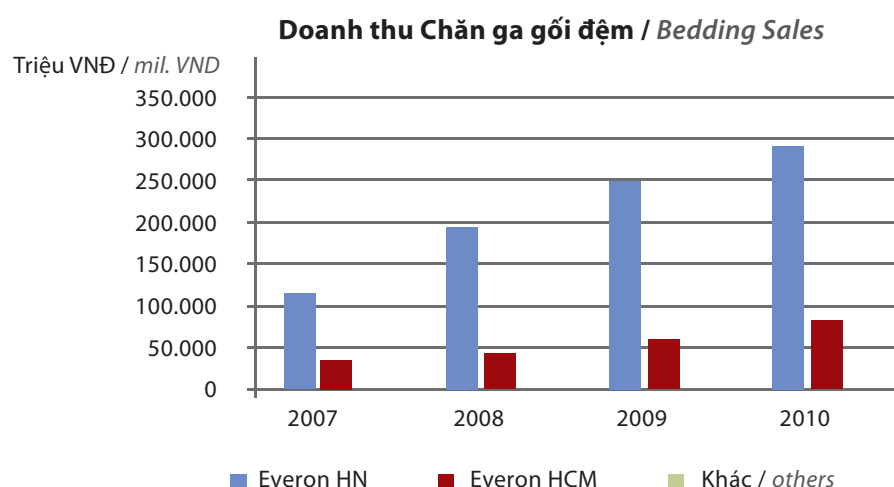


CHĂN GA GỐI ĐỆM

Trong năm 2010, doanh thu của ngành hàng chăn ga gối đệm đạt 407.6 tỷ đồng, tăng 22% so với 2009. Trong đó, doanh thu chủ yếu là của Everon khu vực miền bắc đạt 308.2 tỷ, tăng 17%, còn Everon khu vực miền nam (bao gồm cả xuất khẩu) đạt 91.8 tỷ đồng tăng 37%. Tuy hoạt động xuất khẩu chăn ga gối mới chỉ bắt đầu từ tháng 10, nhưng doanh thu đã đạt được là 810,000 USD (tương đương với 15.8 tỷ đồng). Ngoài thương hiệu nổi tiếng Everon, từ tháng 11 năm 2010, Everpia Việt Nam đã giới thiệu tới người tiêu dùng thương hiệu chăn ga gối đệm Artemis – thương hiệu mang tên một vị nữ thần trong truyền thuyết Hi Lạp cổ. Chỉ trong vòng 2 tháng cuối năm 2010, tuy mới ra mắt,

nhưng doanh thu của dòng sản phẩm này đã đạt 7.6 tỷ đồng.

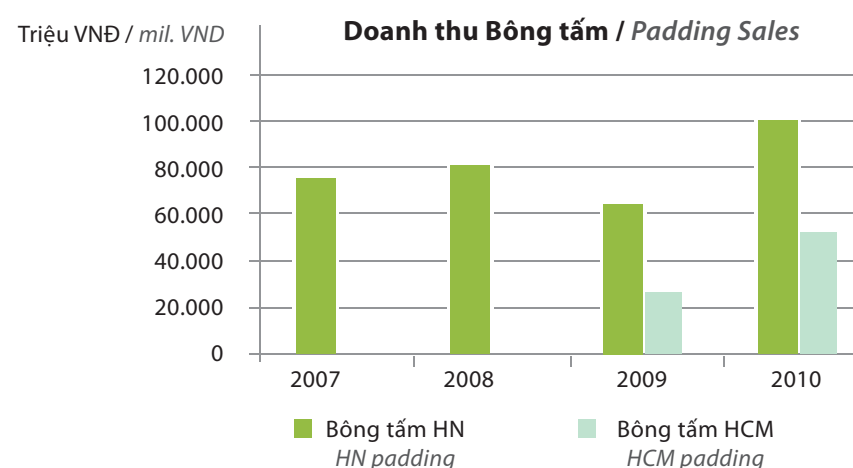
Với kết quả hoạt động như vậy, Everon vẫn giữ được vị trí số 1 trên thị trường trung cấp tại Việt Nam. Còn Artemis, tuy là vừa ra nhập thị trường, đã nhanh chóng thu về cho mình thị phần 6% tại thị phần cao cấp.



BÔNG TẮM

Sau một năm 2009 không thực sự thành công, ngành hàng dệt may của Việt Nam bắt đầu hồi phục vào năm 2010, khi mà các đơn hàng áo khoác jacket từ thị trường Châu Âu và Mỹ tăng mạnh so với năm trước. Nhờ đó, số lượng đơn hàng bông tằm – nguyên liệu đầu vào để sản xuất áo jacket cũng gia tăng. Doanh thu ngành bông tằm (bông chần) của Everpia Việt Nam năm 2010 đạt 156.7 tỷ đồng, tăng 113% so với năm trước. Tốc độ tăng nhanh, ngoài lý do nêu trên, còn phần lớn doanh thu đến từ hoạt động kinh doanh bông tằm tại thị trường miền Nam. Năm 2009, doanh thu từ bông

tằm tại thị trường này chỉ có 27.2 tỷ đồng sau 6 tháng cuối thực hiện. Đến năm 2010, doanh thu sau cả năm thực hiện của thị trường phía Nam đạt 55.5 tỷ đồng, tăng 103.9%. Bông tằm của Everpia Việt Nam tiếp tục duy trì vị trí thứ 2 trên thị trường.



BEDDING BIZ



In 2010, revenue from the Bedding business was VND407,6bil., which increased 22% compared with 2009. Most of it came from sales of Everon in the Northern area, which was VND308.2bil., an increase of 17%. Everon sales in the South (including exportation) was VND91bil., an increase of 73%. Although not started until October, revenue from exportation already reached USD810,000 (equal to VND15.8bil.)

Besides the famous brand Everon, in November 2010, Everpia Vietnam launched the luxury bedding brand Artemis, which is named after an ancient Greek goddess. After only 2 months of sales, revenue from this brand was VND7.6bil.

With those performances, Everon still maintains its 1st position in the middle section of the Bedding market in Vietnam, Artemis, although newly launched, holds 6% of market share in the high-end segment.

PADDING BIZ



After a difficult business environment in 2009, Vietnam's textile and garment industry started to recover in 2010, when jacket orders from the EU and the US increased fast in comparison with the previous year. Hence, orders for padding – jacket inserts – increased fast also. Revenue from the Padding business of Everpia Vietnam in 2010 was VND156.7bil., an increase of 113%. In addition to the previously men-

tioned reason, a major part of the revenue was from the Padding business in the Southern market. In 2009, we sold padding for the last 6 months, and the revenue was VND27.2bil. In 2010, the revenue from this area was VND55.5bil., an increase of 103.9%.

The Padding business of Everpia Vietnam maintains its 2nd position in the market.

PHÂN TÍCH CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH



Phân tích các chỉ số trên báo cáo thu nhập

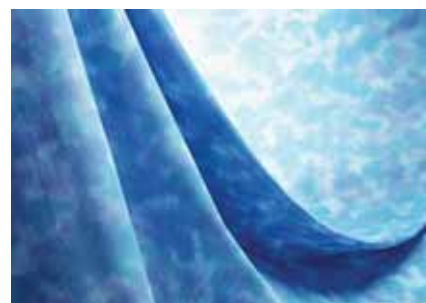
Năm 2010, tuy rằng giá cả nguyên vật liệu (chủ yếu là xơ và vải) tăng mạnh, gần như là gấp đôi so với năm 2009, nhưng Everpia Việt Nam vẫn giữ vững được mức biên lợi nhuận gộp là 42.0% (so với mức 41.9% của năm 2009). Với kết quả kinh doanh tốt, Hội đồng quản trị công ty đã quyết định trích Quỹ nghiên cứu và phát triển khoa học và công nghệ cho sản phẩm chăn ga gối đệm. Số tiền trích là 14.4 tỷ đồng, được lấy từ lợi nhuận trước thuế. Từ quý này, công ty sẽ chi cho các hoạt động nghiên cứu nguyên vật liệu sản xuất chăn ga, mua và thử nghiệm máy móc mới nhằm tăng tính tự động hóa trong sản xuất, cũng như nghiên cứu thói quen giấc ngủ của con người, và các chất liệu sản phẩm mới trong ngành dệt may.

Quỹ NC&PT được ghi chép vào tài khoản Chi phí Quản lý doanh nghiệp. Mặt khác, để nhằm đạt được kết quả kinh doanh tốt nhất trong các năm sau này, ban giám đốc công ty đã quyết định đầu tư thêm cho các hoạt động marketing, quảng cáo, bán hàng cũng như chi phí hoạt động cho nhân viên kinh doanh, nhân viên quản lý. Do đó, tổng số chi phí Bán hàng và Quản lý doanh nghiệp đã đạt tới 117 tỷ đồng, tăng 70.4% so với năm 2009, và tương đương với 20% doanh thu, hoặc 17.8% so với doanh thu trong trường hợp không trích quỹ (năm

2009, chi phí BN&QLDN bằng 15.8% doanh thu).

Năm 2010, doanh thu tài chính của Everpia Việt Nam đạt trên 23 tỷ đồng, chủ yếu thu được từ lãi suất của khoản tiết kiệm lớn (183.8 tỷ đồng), trong khi chỉ phải chi cho lãi suất ngân hàng là 308 triệu đồng do huy động vốn ngắn hạn để giải quyết nhu cầu nguyên vật liệu trong năm. Chi phí tài chính còn lại (trên 15 tỷ đồng) là do chênh lệch tỷ giá.

Tổng lợi nhuận sau thuế của Everpia Việt Nam đạt 102.2 tỷ đồng, tăng 19.42% so với năm 2009 (85.6 tỷ). Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) tại thời điểm cuối năm giảm 16.5% do trong năm công ty có phát hành 1,607,996 cổ phiếu để trả cổ tức cũng như phát hành riêng lẻ thêm 3 triệu cổ phần. Tuy nhiên, nếu tính trung bình trong số có điều chỉnh, thì EPS của năm 2010 đạt 7,474 đồng, chỉ giảm 3.2% so với năm 2009 (7,719 đồng). Nếu không có việc trích Quỹ nghiên cứu và phát triển, EPS của công ty sẽ đạt 8,317 đồng, tăng 7.7%.



Tổng lợi nhuận sau thuế của Everpia Việt Nam đạt 102.2 tỷ đồng, tăng 19.42% so với năm 2009 (85.6 tỷ). Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) tại thời điểm cuối năm giảm 16.5% do trong năm công ty có phát hành 1,607,996 cổ phiếu để trả cổ tức cũng như phát hành riêng lẻ thêm 3 triệu cổ phần

FINANCIAL STATUS ANALYSIS.

Chỉ tiêu Item	2009	2010 trước khi trích quỹ NC&PT before R&D fund	Tăng trưởng increase (%)	2010 Sau khi trích After R&D fund	Tăng trưởng increase (%)
Doanh thu thuần Net sales	423,690	563,524	33.0%	563,524	33.0%
Lợi nhuận gộp Gross profit	177,415	236,907	33.5%	236,907	33.5%
Doanh thu tài chính Financial income	9,824	23,221	136.4%	23,221	136.4%
Chi phí tài chính Financial expense	9,006	15,439	71.4%	15,439	71.4%
Chi phí bán hàng Sales expense	33,906	49,600	46.3%	49,600	46.3%
Chi phí QLDN Administration expense	34,740	53,005	52.6%	67,405	94.0%
Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	109,259	144,203	32.0%	129,803	18.8%
Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	85,594	113,739	32.9%	102,219	19.4%
EPS (VND)	7,719	8,317	7.7%	7,474	-3.2%

Analyze of the data from the income statment

Although the price of raw materials (fibers and fabrics) was nearly double in 2010 in compare with 2009, Everpia Vietnam maintained the gross profit margin of 42.0% (compared with 51.9% of 2009). Due to good profit and the implementation of a new legal scheme, BOM decides to allocate the Research and Development fund for Bedding products. The total allocation was VND14.4bil. from profit before tax. The company shall use this fund to reinforce its R&D capacity in the research on automation production technology; to support Universities and Science institutions in their R&D projects related to sleep physiology and to develop new materials in Textile &

Garment field.

The R&D fund was added into Sales & General Administration expenses. Also, for the best performance of the company in upcoming years, directors decided to invest more in marketing activities through stronger advertising campaigns and salesman incentives. Thus, such expenses were VND117bil., an increase of 70.4% compared with 2009, and equal to 20% revenue, or 17.8% revenue without R&D fund (in 2009, SG&A expenses were 15.8% of net sales).

In 2010, Everpia Vietnam had VND23bil. of financial income, part of which came from sizable deposits (VND183.8bil.), while expenses paid for banking interest was VND308mil. for short-term

loans used for purchasing materials within the year. The other financial expenses was negative exchange rate variation (more than VND15bil.).

Hence, total profit after tax of Everpia Vietnam was VND102.2 bil., a 19.42% increase in comparison with 2009 (VND85.6bil.). EPS at the end of the year decreased 16.5% because the company issued 1,607,996 shares for stock dividends and 3mil. shares at private issuance. However, in terms of weighted average adjustment, EPS of 2010 was VND7,474, a decrease of 3.2% only in comparison with 2009 (VND7,719). In case of no R&D funding, the EPS of the company should be VND8,317, an increase of 7.7%.

Phân tích các chỉ số trên bảng cân đối kế toán

Nhờ vào lợi nhuận tốt của năm 2010, luân chuyển tiền trước thay đổi vốn lưu động của Everpia Việt Nam đã tăng từ 114.7 tỷ năm 2009 lên 123 tỷ năm 2010. Tuy nhiên, sau một năm đầy biến động về giá nguyên vật liệu (xơ tăng 20%, vải cũng lên giá trên 100%), chi phí hàng tồn kho của công ty tăng lên đáng kể. Mặt khác, công ty quyết định dự trữ nguyên liệu đầu vào ngay từ cuối năm 2010 để tránh sự biến động mạnh về giá trong năm 2011. Do vậy, lượng hàng tồn kho

đến cuối năm 2010 là 224.7 tỷ, tăng 70.5% và lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh là -19 tỷ đồng (so với mức 35.5 tỷ của năm 2009).

Trong năm 2010, Everpia Việt Nam đã chi gần 69 tỷ để mua nhà máy tại Biên Hòa, Đồng Nai và các máy móc trang thiết bị khác để tăng công suất sản xuất và thúc đẩy mạnh doanh thu cho khu vực miền Nam. Nền tới cuối năm 2010, tổng giá trị tài sản cố định của công ty đạt 139.6 tỷ đồng, tăng 55% so với năm 2009 (90.0 tỷ đồng).

Ngoài ra, sau khi phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho các cổ đông chiến lược, Everpia Việt Nam đã thu về 150 tỷ (phát hành 3 triệu cổ phần với giá 50,000 đồng/cổ phần).

Như vậy, lưu chuyển tiền thuần trong năm của Everpia Việt Nam là 64.7 tỷ đồng. Cộng với tài khoản tiền mặt tại thời điểm đầu năm 2010 (130.8 tỷ đồng), ngày 31/12/2010, tiền và tương đương tiền mà Everpia Việt Nam có là 194.8 tỷ đồng. Điều này khiến cho khả năng thanh toán nhanh của công ty tăng mạnh (3.0 năm 2010 so với 2.3 của năm 2009).

Analysis of data on the Balance sheet

Based on high profits in 2010, the net cash flow before working capital adjustment of Everpia Vietnam was increased from VND114.7bil. in 2009, to VND123bil. in 2010. However, after a year of material price fluctuation (fiber prices increased 20% and fabric prices increased over 100%), inventory value was increased. On the other hand, the company decided to store material from the end of 2010 to avoid another price fluctuation in 2011. Thus, the company's inventory

at the end of 2010 was VND224.7bil., an increase of 70.5%, and the net cash flow from operation was -VND19bil. (compared with VND35.5bil. in 2009).

In 2010, Everpia Vietnam paid VND69bil. to buy a factory in Bien Hoa, Dong Nai and some machinery, and equipment to increase production capacity and boost sales in the South. From then until the end of 2010, total fixed assets were VND139.6bil., an increase of 55% in comparison with 2009 (VND90.0bil.)

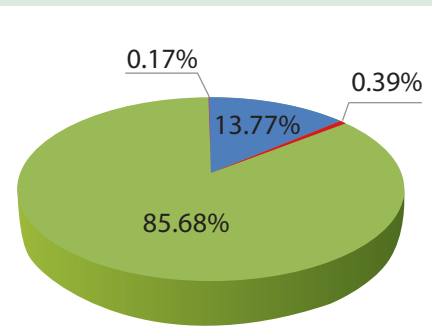
After private issuance of 3mil. shares per VND50,000 to strategic partners, Everpia Vietnam received VND150bil.

Everpia Vietnam's net increase in Cash and cash equivalent in 2010 was VND64.7bil. Adding this to VND130.8bil. from the beginning of the year, on 31st Dec, 2010, Everpia Vietnam had VND194.8bil. in cash. Therefore the quick ratio increased from 2.3 in 2009 to 3.0 in 2010.

Về cơ cấu tài sản

Tổng tài sản của Everpia Việt Nam đến hết năm 2010 là 669,477 tỷ đồng, tăng 60.6% so với năm 2009 (chủ yếu là do tăng hàng tồn kho và tài sản cố định). Trong đó, tài sản ngắn hạn đạt 519.0 tỷ đồng, còn tài sản dài hạn đạt 150.5 tỷ.

	2009 triệu VND / mil.VND	2010 triệu VND / mil.VND	%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN CURRENT ASSETS	321,014	519,012	61.7%
Tiền và tương đương tiền Cash	130,783	194,842	49.0%
Phải thu khách hàng Account receivables	54,518	84,998	55.9%
Tồn kho Inventory	131,839	224,725	70.5%
Tài sản ngắn hạn khác Other Current assets	3,873	14,447	273.0%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN LONG-TERM ASSETS	95,760	150,466	57.1%
Tài sản cố định Fixed assets	89,975	139,671	55.2%
Đầu tư dài hạn Non-current Investment	693	4,023	480.4%
Tài sản dài hạn khác Other Non-current Assets	5,092	6,772	33.0%
TỔNG TÀI SẢN TOTAL ASSETS	416,774	669,478	60.6%



■ Vốn chủ sở hữu
Equity
■ Nợ dài hạn
Long-term debt
■ Nợ ngắn hạn
Short-term debt
■ Lợi ích cổ đông thiểu số
Minority interests

Về cơ cấu nguồn vốn

Năm thứ hai liên tiếp, Everpia Việt Nam hoạt động chủ yếu dựa từ vốn chủ sở hữu, tỷ lệ vay nợ tài chính gần như bằng 0. Lượng vốn vay của công ty mẹ là 0 đồng, còn của công ty con là 900 triệu đồng, chỉ chiếm 0.1% của tổng nguồn vốn công ty. Tổng số nợ phải trả của toàn công ty tăng 17.4% trong khi tổng số vốn chủ sở hữu tăng 71.3% từ 334.8 tỷ lên 573.6 tỷ đồng do đợt phát hành riêng lẻ vào tháng 7 năm 2010.

Regarding assets structure

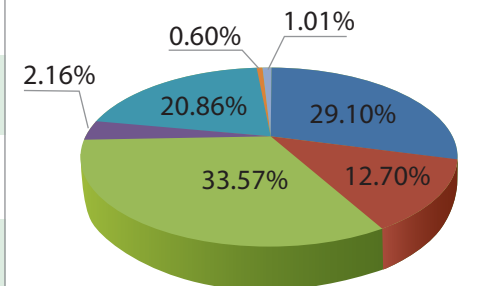
Total assets of Everpia Vietnam at the end of 2010 was VND669.5bil., an increase of 60.6% in comparison with 2009 (mostly due to the increase of inventory and fixed assets), for which current assets were VND519.0bil., and non-current assets were VND150.5bil.)

Cơ cấu Vốn / Regarding capital structure

	2009 triệu VND / mil.VND	2010 triệu VND / mil.VND	%
A. NỢ PHẢI TRẢ LIABILITIES	80,700	94,780	17.4%
Nợ ngắn hạn Current liabilities	80,610	92,198	14.4%
Nợ dài hạn Non-current liabilities	90	2,582	2758.4%
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU OWNER'S EQUITY	334,796	573,578	71.3%
Vốn điều lệ Charter Capital	107,200	153,280	43.0%
Thặng dư vốn cổ phần Capital Surplus	71,000	191,000	169.0%
Vốn CSH khác Other Equity	1,148	3,502	205.0%
Lợi nhuận chưa phân phối Retained Earning	155,448	225,796	45.3%
Lợi ích của cổ đông thiểu số Minority interest	1,277	1,120	-12.3%
TỔNG NGUỒN VỐN TOTAL RESOURCE	416,774	669,478	60.6%

Regarding capital structure

This was the second year that Everpia Vietnam operated mostly by Equity, and the leverage rate was almost nil. Loan of the mother company was 0, and of the subsidiary was VND900mil., which came to only 0.1% of Total Resources. Liabilities increased 17.4% while Equity increased 71.3% from VND334.8bil. to VND573.6bil. as the result of Private issuance in July 2010

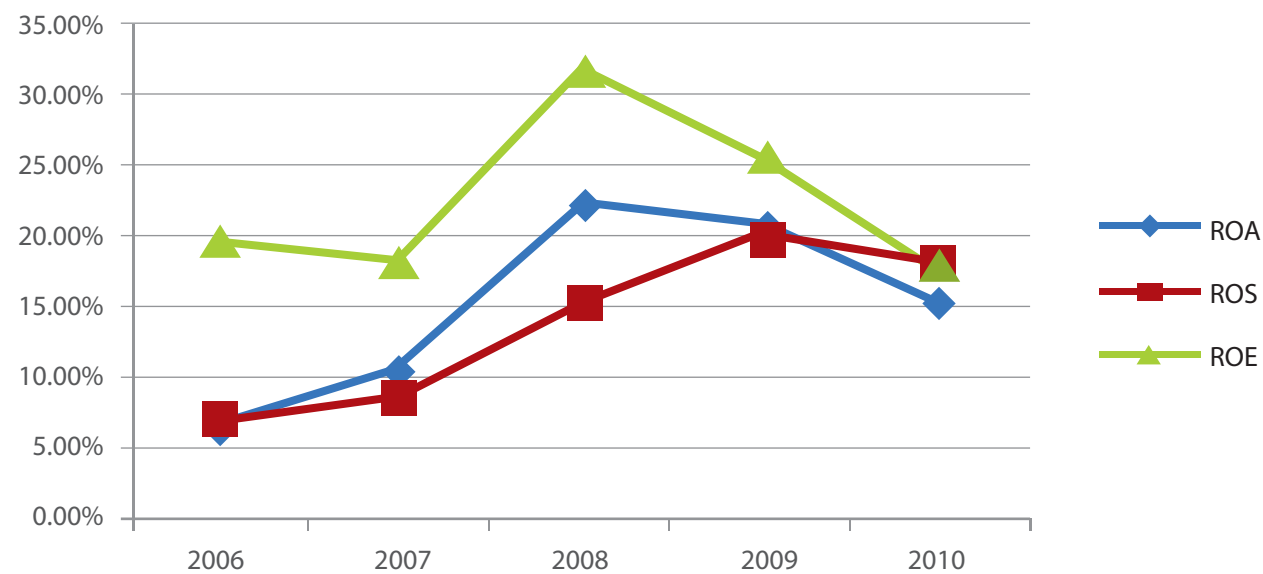


■ Hàng tồn kho
Inventory
■ Các khoản phải thu ngắn hạn
Account receivables
■ Tiền và các khoản tương đương tiền
Cash
■ Tài sản dài hạn khác
Other Non-current Assets
■ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn
Non-current Investment
■ Tài sản cố định
Fixed assets
■ Tài sản ngắn hạn khác
Other Current assets

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản / Main financial ratio

Chỉ tiêu / term	2008	2009	2010
Tổng tài sản / Tổng nguồn vốn (triệu VND) <i>Total assets / total resources</i>	230,288	416,773	669,477
Cơ cấu tài sản (%) <i>Assets ratio</i>			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản <i>- Non-current assets / total assets</i>	39.0%	23.0%	22.5%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản <i>- Current assets / total assets</i>	60.9%	77.0%	77.5%
Cơ cấu nguồn vốn <i>Capital ratio</i>			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn <i>- Liabilities / total resources</i>	30.2%	19.3%	14.2%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn <i>- Equity / total resource</i>	69.9%	80.3%	85.7%
Khả năng thanh toán <i>Liquidity ratio</i>			
- Khả năng thanh toán nhanh <i>- Quick ratio</i>	0.9	2.3	3.0
- Khả năng thanh toán hiện hành <i>- Current Ratio</i>	2.0	4.0	5.6
Tỷ suất lợi nhuận <i>Profit ratio</i>			
- ROA	22.1%	20.5%	15.3%
- ROS	15.2%	20.2%	18.1%
- ROE	31.6%	25.6%	17.8%

Do lợi nhuận sau thuế năm 2010 tăng 19,4% nhưng tổng tài sản tăng 61% (do công ty dự trữ nguyên liệu để tránh sự tăng giá trong năm 2011) nên ROA chỉ đạt 15,3% thấp nhất trong 3 năm qua. ROS vẫn được duy trì ở mức cao vì công ty luôn có chính sách tính giá hợp lý để đảm bảo tỷ lệ lợi nhuận trên từng loại sản phẩm. ROE đạt 17,8% do nguồn vốn chủ sở hữu tăng mạnh.



Because profit after tax of 2010 increased 19.4% while total assets increased 61% (because the company stored up materials to avoid price increase in 2011), ROA was only 15.3% - the lowest in the last 3 years. ROS was maintained at a high rate due to a reasonable cost breakdown policy to ensure the profit rate from each item. ROE was 17.8% because Equity increased greatly.

◀ **Biểu đồ các chỉ số tỷ suất lợi nhuận / Chart of ratios**

IV. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY

SHAREHOLDER STRUCTURES

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC/ NƯỚC NGOÀI

Foreign /Local Ratio

	Cá nhân / Individual		Tổ chức / Institution		Tổng cộng / Total	
	Số lượng / Q'ty	%	Số lượng / Q'ty	%	Số lượng / Q'ty	%
Trong nước / Local investors	5,488,283	35.8%	2,917,775	19.0%	8,406,058	54.8%
Nước ngoài / Foreign investors	3,644,338	23.8%	3,277,600	21.4%	6,921,938	45.2%
TỔNG CỘNG / Total	9,132,621	59.6%	6,195,375	40.4%	15,327,996	100.0%

CƠ CẤU VỐN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

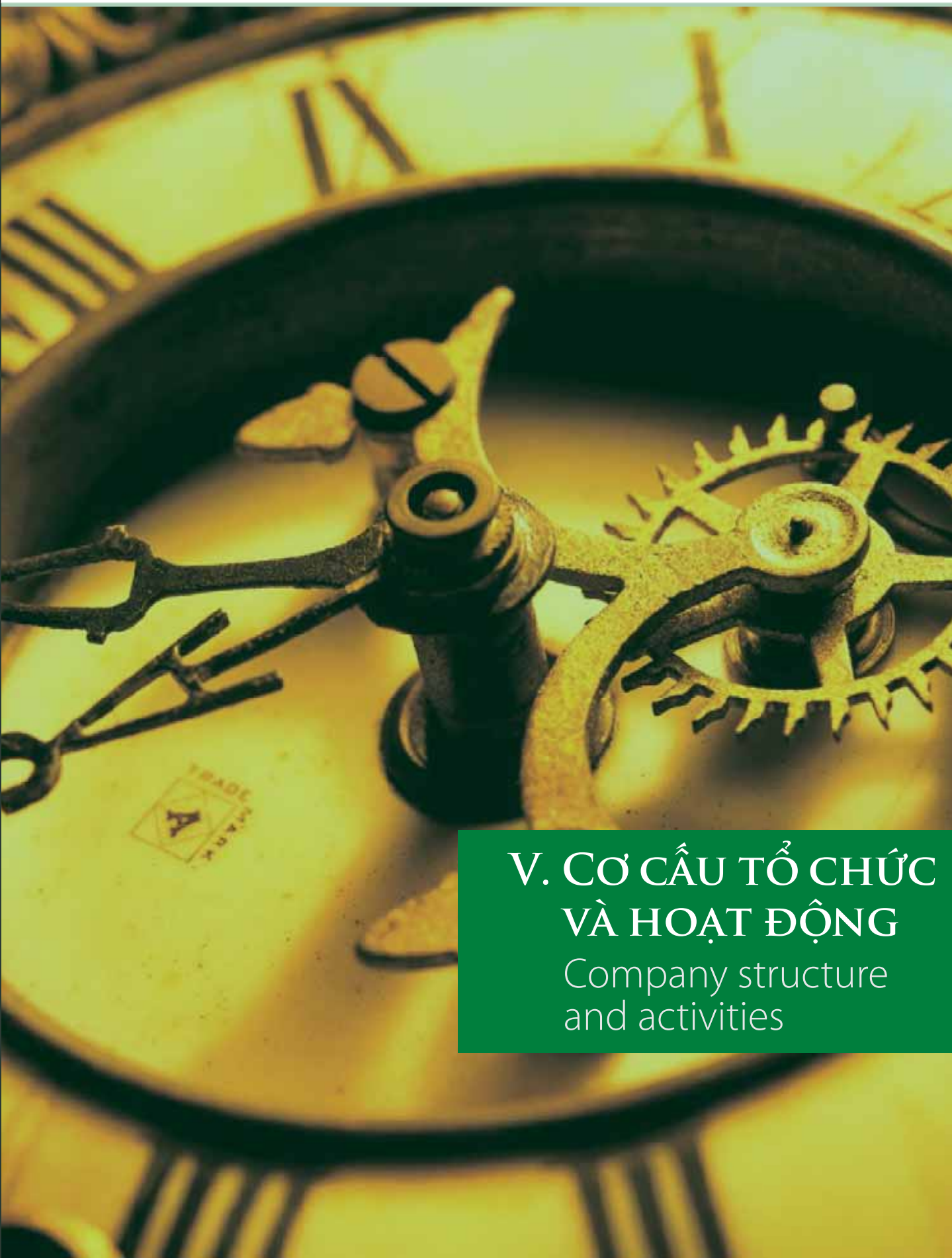
Shareholder structure

Danh mục Navigation	Cổ đông trong nước Local shareholder		Cổ đông nước ngoài Foreign shareholder		Tổng cộng Total	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
>5%	1,259,319	8.22%	424,043	2.77%	1,683,362	10.98%
>1%; < 5%	5,766,739	37.62%	1,100,895	7.18%	6,867,634	44.80%
>1%	1,380,000	9.00%	5,397,000	35.21%	6,777,000	44.21%
TỔNG CỘNG / Total	8,406,058	54.84%	6,921,938	45.16%	15,327,996	100.00%

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN VÀ BIẾN ĐỘNG VỐN CỦA CỔ ĐÔNG LỚN

List of main shareholders and Ownership changes

Shareholder	Depository code	Before listing	+	-	Currently	%
Lee Jae Eun	IA3791	2,484,000	0	0	2,484,000	16.2%
Red River Holding	CA1288	1,913,000	0	0	1,913,000	12.5%
Agriseco	08/GCNTVLK	1,404,150	0	106,250	1,380,000	9.0%
VJF	CA0319	1,000,000	0	0	1,000,000	6.5%

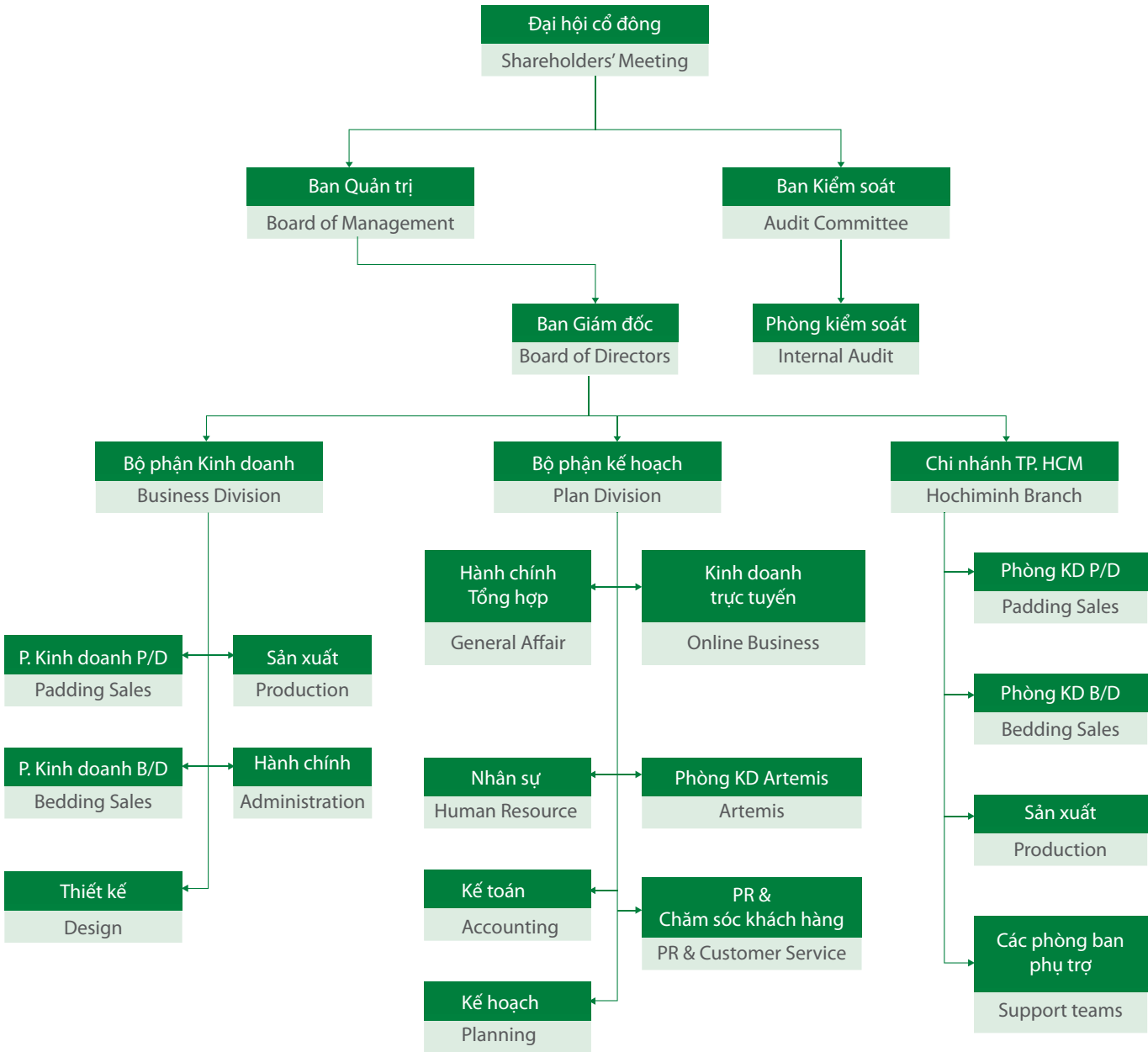


V. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
 Company structure and activities

CƠ CẤU TỔ CHỨC CHUNG / General structure

Tính đến thời điểm cuối năm 2010, Everpia Việt Nam có trụ sở chính tại Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội và 01 Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

By the end of 2010, Everpia Vietnam had established a head-office at Duong Xa – Gia Lam – Ha Noi and 01 branch in Ho Chi Minh city.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ HOẠT ĐỘNG



1. Ông Lee Jae Eun

Quốc tịch: Hàn Quốc

Bằng cấp: Cử nhân kinh tế trường đại học Sung Kyun Kwan

Ông đã có 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính và Đầu tư tại Hàn Quốc. Khi tìm kiếm cơ hội kinh doanh của riêng mình, ông đã đầu tư vào Everpia Việt Nam từ năm 2003. Hiện nay, ông là cổ đông lớn nhất, giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Everpia Việt Nam. Dưới sự quản lý của ông, công ty đã đạt được những tăng trưởng vượt bậc cả về doanh thu và lợi nhuận trong suốt những năm qua.

3. Ông Cho Yong Hwan

Quốc tịch: Hàn Quốc

Bằng cấp: Cử nhân Công nghệ Hóa học Polymer tại trường đại học Quốc gia Kyungbook

Ông Cho Yong Hwan là người am hiểu về Hóa học Polymer (hóa chất tổng hợp) nên có đóng góp rất lớn cho sự phát triển sản phẩm của công ty. Với hơn 10 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành Chăn ga gối đệm tại Việt Nam, ông chính là người đã ra mắt nhãn hiệu EVERON – thương hiệu hàng đầu tại Việt Nam hiện nay. Ông hiện đang phụ trách Bộ Phận Kế hoạch, phân tích hiệu quả hoạt động của công ty, cũng như lên kế hoạch kinh doanh trong ngắn và dài hạn.

2. Ông Park Soon O

Quốc tịch: Hàn Quốc

Bằng cấp: Cử nhân Luật trường đại học Sung Kyun Kwan

Ông cũng đã có 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính tại Hàn Quốc, hiện nay ông phụ trách Bộ phận Kinh doanh của công ty, trực tiếp quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Ông Nguyễn Văn Đào

Quốc tịch: Việt Nam

Bằng cấp: Kỹ sư ngành Thăm dò khoáng sản trường Chung Jin, Bắc Triều Tiên

Tốt nghiệp đại học tại Bắc Triều Tiên, ông là người am hiểu hai nền văn hóa Triều Tiên và Việt Nam. Ông như một cầu nối giữa lãnh đạo Hàn Quốc và các nhân viên Việt Nam. Đóng góp của ông cho sự phát triển của Everpia Việt Nam trong suốt thời gian qua là không thể đo đếm được. Hiện nay ông phụ trách bộ phận Nhân Sự, Hành chính – Tổng hợp.

BOARD OF MANAGEMENT, BOARD OF DIRECTORS AND ACTIVITIES



1. Mr. Lee Jae Eun

Nationality: Republic of Korea

Bachelor of Economics at Sung Kyun Kwan University

He has 20 years experience in Finance and Investment in Korea. While looking for investment opportunities in 2003, Mr. Lee Jae Eun was attracted to and invested in Everpia Vietnam. Currently he is the biggest shareholder, the Chairman of BOM and C.E.O of Everpia Vietnam JSC. Under his strong leadership and challenging management, the company has achieved great growth rate in both revenue and profit for recent years.

3. Mr. Cho Yong Hwan

Nationality: Republic of Korea

Bachelor of Polymer Science at Kyungbook National University

Mr. Cho Yong Hwan has a thorough knowledge of polymer science, and makes major contributions to product development by the company. With more than 10 years of experience in the Bedding business in Vietnam, he is the founder of EVERON - the most famous brand in Vietnam. He currently is in charge of the Plan division, company performance analysis, and business planning, both short-term and long-term.

2. Mr. Park Soon O

Nationality: Republic of Korea

Bachelor of Law at Sung Kyun Kwan University

Mr. Park Soon O has 20 years of experience in the Finance business in Korea. Currently he is in charge of the Business Division and directly manages all business activities of Everpia Vietnam.

4. Mr. Nguyen Van Dao

Nationality: Vietnamese

Bachelor of Mineral & Metal Science at Chung Jin University

Having received his BS degree in North Korea, he deeply understands both Korean and Vietnamese culture. Currently, he is the connection between Korean management and Vietnamese employees. His contribution to the development of Everpia Vietnam is inestimable. He currently heads the Human Resources & General Affairs Department.

5. Ông Lee Jewon

Quốc tịch: Hàn Quốc

Bằng cấp: Cử nhân Hành chính đại học Hanyang

5 năm trở lại đây, ông Lee Jewon đã phụ trách các hoạt động marketing sản phẩm chăn ga gối đệm tại thị trường phía nam Việt Nam. Với những cống hiến đóng góp của ông, doanh thu của chi nhánh Hồ Chí Minh luôn tăng đều qua các năm.

6. Ông Trương Tuấn Nghĩa

Quốc tịch: Việt Nam

Bằng cấp: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng trường Paris Dauphine

Ông có hơn 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính và Đầu tư. Bắt đầu làm việc với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị Everpia Việt Nam từ tháng 6/2009, ông đã có những đóng góp lớn cho tiến trình đăng ký niêm yết và huy động vốn của công ty.

7. Bà Lê Thị Thu Hiền

Quốc tịch: Việt Nam

Bằng cấp: Cử nhân ngành Tài chính Ngân hàng, Học viện Ngân hàng

Với 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính chứng khoán Việt Nam, bà đã đồng ý trở thành thành viên Hội đồng quản trị của Everpia Việt Nam từ tháng 6/2009. Từ đó tới nay, bà đã hỗ trợ rất lớn cho trong hoạt động Quan hệ với các nhà đầu tư và nâng cao hình ảnh công ty Everpia Việt Nam giới đầu tư Việt Nam.

8. Ông Jean-Eric Jacquemin

Quốc tịch: Pháp

Bằng cấp: Cử nhân Quản trị kinh doanh tại trường Western New England, Hoa Kỳ

Ông là đại diện cho quỹ đầu tư Red River Holding tại Việt Nam cũng như tại Everpia Việt Nam. Với kinh nghiệm lâu năm làm việc tại các quỹ đầu tư, ông đã đóng góp cho công ty những lời khuyên hữu ích trong hoạt động quản lý, tăng cường mạng lưới phân phối hàng, cũng như giới thiệu cho công ty những đối tác kinh doanh mới cho hoạt động xuất khẩu trong tương lai đến thị trường EU.

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- ♦ Danh sách các nhân viên được tham gia chương trình "Cổ phiếu lựa chọn dành cho các cán bộ công nhân viên" theo đúng tinh thần của Nghị Quyết đại hội cổ đông năm 2009. Theo đó, số lượng nhân viên được tham gia là 33 người trên tổng số lựa chọn là 410,000 (1 lựa chọn bằng 1 cổ phiếu).
- ♦ Phương án trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2009, theo đúng Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua năm 2009.
- ♦ Theo Ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyết định tăng tổng số vốn đầu tư đăng ký trên Giấy chứng nhận đầu tư từ 128 tỷ lên 280 tỷ đồng.
- ♦ Quyết định danh sách các đối tác chiến lược trong đợt phát hành riêng lẻ tháng 7 năm 2010. Các đối tác bao gồm: Red River Holding, Quỹ đầu tư Việt Nhật, Công ty quản lý quỹ FPT và Công ty TNHH Đầu tư FC.
- ♦ Quyết định chi thưởng cho các cán bộ công nhân viên của toàn công ty cho năm hoạt động 2010.
- ♦ Quyết định giá chào sàn niêm yết là 55,000 đồng/cổ phiếu.

5. Mr. Lee Jewon

Nationality: Republic of Korea

Bachelor of Public Administration at Hanyang University

With over 5 years of experience working in Vietnam, Mr. Lee Je Won has been in charge of the Bedding Marketing activities in the Southern Market. Sales of the HCM branch have increased gradually during these years thanks to his contributions.

6. Mr. Truong Tuan Nghia

Nationality: Vietnamese

Master in Finance and Banking, Paris Dauphine

With more than 10 years of experience in Finance and Investment, Mr. Nghia specializes in M&A. Mr. Nghia began working as a member of BOM of Everpia Vietnam JSC in June, 2009. His experience and knowledge of Vietnam's finance market has contributed excellent advice for the listing process and private issuance of Everpia Vietnam.

7. Ms. Le Thi Thu Hien

Nationality: Vietnamese

Bachelor of Finance and Banking at Institution of Bank

With 15 years of experience in the Banking and Securities business, Ms. Hien became a member of BOM of Everpia Vietnam JSC in June, 2009. Since joining, she has offered great support to the Company in Investor Relations, which has helped improve the image of Everpia Vietnam in the investors' eyes.

8. Mr. Jean-Eric Jacquemin

Nationality: French

Bachelor of Business Administration at Western New England College, USA

As a representative of Red River Holding in Vietnam and Everpia, his experience in working with financial institutions provides the company with expertise in management activities and sales network expansion, as well as introducing new partners to the company for future exportation to the EU.

DECISIONS OF BOARD OF MANAGEMENT

- ♦ List of employees who receive benefits from the Employee Stock Option Program which was approved by the Shareholders Meeting in 2009. According to the list, 33 employees were named, with total options of 410,000 (1 option equal to 1 stock).
- ♦ Plan for dividend distribution from profit after tax of 2009 according to the Resolution of Shareholders Meeting in 2009.
- ♦ Authorized by the Shareholders Meeting, decided to increase the total investment capital registered on the Investment License from VND128bil to VN280bil.
- ♦ Decided the list of strategic partners for private issuance in July 2010. These partners included: Red River Holding, Vietnam-Japan Fund, FPT Capital and FC Invest Co. Ltd.
- ♦ Decided to bonus all employees of the company in 2010.
- ♦ Decided the listing price at VND55,000/share.

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Ông Kwon Jong Myong

Quốc tịch : Hàn Quốc

Bằng cấp : Cử nhân Kế toán tại trường Đại học Kyung Sung

Ông từng làm việc tại Everpia Việt Nam từ năm 2004 đến năm 2007 với tư cách là Kế toán trưởng, chính vì thế ông hiểu rất rõ các quy trình hoạt động trong nội bộ công ty. Kể từ năm 2007, ông được chọn vào làm Trưởng ban Kiểm soát.

2. Ông Suh Seung Chul

Quốc tịch : Hàn Quốc

Bằng cấp : cử nhân Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Hàn Quốc

Có 10 kinh nghiệm làm việc và sinh sống tại Việt Nam, ông hiểu về văn hóa cũng như phong cách làm việc của người Việt Nam. Ông được đề cử vào vị trí thành viên ban kiểm soát của Everpia Việt Nam từ năm 2007.

3. Bà Trương Thị Kim Hoa

Quốc tịch : Việt Nam

Bằng cấp : Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Bà Hoa đã làm việc tại Everpia Việt Nam từ năm 1995 tại bộ phận kinh doanh Bông tằm. Bà hiểu rất rõ các quy trình hoạt động trong công ty. Bà mới được đề cử làm thành viên Ban Kiểm soát công ty thay cho ông Soh Jin Wook vào tháng 4/2010. Từ đó tới nay, với những ý kiến sang suốt của mình, bà đã cùng Hội đồng quản trị hoàn thiện dần các quy trình làm việc giữa các bộ phận phòng ban trong công ty.

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2010, Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra – giám sát các quy trình hoạt động của công ty, phối hợp với phòng Kiểm soát nội bộ, kiểm tra các hoạt động tài chính hàng ngày, để kịp thời phát hiện ra các vấn đề và đưa ra các kiến nghị và giải pháp xử lý phù hợp.

Đến hết năm 2010, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Hệ

thống kiểm soát tài chính nội bộ vận hành tốt.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát cũng tham gia vào một số buổi họp của Hội đồng quản trị công ty, để được cập nhật đầy đủ thông tin về các quyết định mà Hội đồng quản trị đã thông qua. Do đó, sự trao đổi thông tin giữa BKS và HĐQT là thông suốt, đảm bảo các vấn đề nếu có xảy ra sẽ được xử lý nhanh chóng và hiệu quả.

MEMBER OF AUDIT COMMITTEE

1. Kwon Jong Myeong

Nationality: Republic of Korea

Bachelor of Accounting at Kyung Sung University

Worked for Everpia Vietnam JSC from 2004 to 2007 as Chief Accountant, and thus understands company's activities thoroughly. In 2007, he was appointed our Chief of Audit Committee of Everpia Vietnam JSC.

2. Mr. Suh Seung Chul

Nationality: Republic of Korea

Bachelor of Business Administration at Korea University

With more than 10 years working in Vietnam, he understands Vietnamese culture and working style. He was appointed to be a member of the Audit Committee of Everpia Vietnam JSC in 2007.

3. Ms. Truong Thi Kim Hoa

Nationality: Vietnamese

Bachelor of Finance and Banking at National Economics University

She has been working for Everpia Vietnam JSC since 1995 in the Padding Business Division, and thoroughly understands every working process in the company. She was appointed to the Audit Committee to replace Mr. Soh Jin Wook in April, 2010. Since then, she has been working with BOM to complete the working processes between teams and departments in Everpia Vietnam.

ACTIVITIES OF AUDIT COMMITTEE

In 2010, the Audit Committee inspected all the working processes of the company, incorporated with the Internal Audited Team, to check daily financial activities in order to discover problems in a timely manner, and to bring forth proposals and suitable solutions.

By the end of 2010, the Audit Committee had not found any unusual issues in financial activities. All the operation processes observed the requirements

of the internal management system. The internal financial control system was well-operated.

The Audit Committee also attended some BOM meetings to update management information. Thus, the connection between BOM and the Audit Committee was maintained well understood, and ensured that any trouble could be solved promptly and effectively.

THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

Salary for members of BOM, BOD and Audit Committee

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty diễn ra vào ngày 10/04/2010, tổng mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty không được vượt quá 15 tỷ đồng và cho Ban Kiểm soát không quá 1 tỷ đồng.

Tổng thu nhập thực tế mà các thành viên đã nhận được cho năm 2010 là 8.3 tỷ đồng.

As per Resolutions of Shareholder's Meeting on 10th April, 2010, the total budget for salaries, bonuses and expenses of BOM and General Director could not exceed VND15bil. and VND1bil. for Audit Committee. Total actual income which these members received was VND8.3bil.

Họ tên Full name	Lương HĐQT, BKS B.O.M, Audit committee Salary	Lương quản lý Management Salary	Thưởng Bonus	Tổng Total
HĐQT / B.O.M				
LEE JAE EUN	3%	55%	42%	100%
PARK SOON O	4%	50%	46%	100%
CHO YONG HWAN	4%	53%	43%	100%
NGUYỄN VĂN ĐÀO	7%	47%	46%	100%
LEE JEWON	6%	59%	36%	100%
TRƯƠNG TUẤN NGHĨA	100%	-	-	100%
LÊ THỊ THU HIỀN	100%	-	-	100%
JEAN-ERIC JACQUEMIN	-	-	-	-
Ban Kiểm soát / Audit Committee				
	67%	-	33%	100%
Tổng / Total	7%	51%	42%	100%

*Ông Jean-Eric Jacquemin bắt đầu vị trí thành viên Hội đồng quản trị từ tháng 6/2010, phía công ty không chi trả lương HĐQT cho ông. Việc này sẽ được thực hiện từ năm 2011.

*Mr. Jean-Eric Jacquemin started working as a B.O.M member in June, 2010, thus we have not yet paid B.O.M salary for him. This payment will begin in 2011.



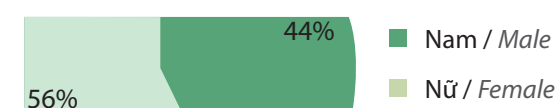
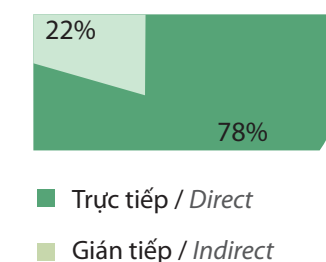
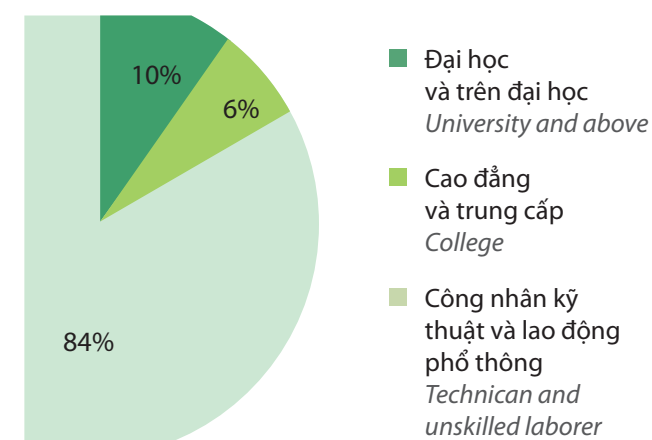
TÌNH HÌNH NHÂN SỰ / Human Resource

Vào thời điểm cuối năm 2009, tổng số lao động tại công ty chỉ là 850 người. Tháng 7/2010, Everpia Việt Nam đã tiếp nhận toàn bộ các cán bộ công nhân viên làm việc tại nhà máy Biên Hòa, Đồng Nai. Do đó, tính đến ngày 31/12/2010, tổng số lao động trong công ty 1,020 người, tăng 20% so với số liệu năm trước.

At the end of 2009, total number of employees was 850 people. In July 2010, Everpia Vietnam accepted all employees of Viko Glowin, who worked at the factory in Bien Hoa, Dong Nai. Therefore, by December 31st 2010, total employees was 1,020 people, an increase of 20% in comparison with previous year.

Cơ cấu lao động được phân loại như sau / Labor structure :

Phân loại lao động	Số lượng (người)
Phân loại theo trình độ học vấn	
Đại học và trên đại học / University and above	104
Cao đẳng và Trung cấp / College	63
Công nhân kỹ thuật và lao động phổ thông / Technican and unskilled laborer	853
Phân loại theo đối tượng lao động	
Trực tiếp / Direct	795
Gián tiếp / Indirect	225
Phân loại theo giới tính	
Nam / Male	444
Nữ / Female	576



CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG:

CHẾ ĐỘ LAO ĐỘNG

Công ty thực hiện chế độ làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày làm việc/tuần và thời gian làm việc tăng ca đều được trả lương theo quy định của bộ Luật Lao động. Thời gian làm việc trung bình là 48 giờ/tuần. Ngoài việc luôn tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của Bộ luật lao động đối với người lao động: Hợp đồng, lương, thưởng, trợ cấp ốm đau, thai sản, hưu trí, BHYT, BHXH...



CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỞNG PHÚC LỢI

Chính sách phúc lợi của Công ty dành cho người lao động luôn được chăm lo: Chăm lo dịp Lễ, Tết, tăng ca, nghỉ mát hàng năm, phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, xe đưa đón nhân viên đi làm...

Công ty áp dụng chính sách trả lương theo năng suất và hiệu quả làm việc của từng cán bộ công nhân viên với quy chế lương đã được HĐQT phê duyệt, đảm bảo hấp dẫn và thu hút được lao động. Chính sách lương thưởng xuyên được xem xét điều chỉnh cho phù hợp với thực tế nhằm duy trì sự ổn định cho cán bộ công nhân viên.

Ngoài lương nhận hàng tháng, mỗi năm các cán bộ công nhân viên đều được cộng thêm 4 tháng lương, chia ra làm 4 lần và nhận vào các dịp Tết Dương lịch, Tết Âm lịch, Ngày Quốc tế lao động và Ngày Quốc khánh. Căn cứ vào chính sách khen thưởng nhân viên hàng tháng, hàng năm Công ty đều xét khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích tốt, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh doanh cao dựa trên thành tích thực tế. Đối với bộ phận sản xuất Chăn ga, công ty còn có kế hoạch thưởng dựa trên thành

quả sản xuất hàng tháng để kích lệ hoạt động của công nhân. Bên cạnh đó là thưởng theo lợi nhuận công ty đạt được trong năm. Thường niên, đến thời điểm cuối năm, sau khi ước tính số lợi nhuận sau thuế mà công ty đã đạt được, khoảng 10% số đó sẽ được thưởng chia đều cho toàn bộ các cán bộ công nhân trong toàn công ty. Năm 2008, số thưởng theo lợi nhuận này tương ứng với 2 tháng lương cơ bản và năm 2009, năm 2010, tương ứng với hơn 4 tháng.

Chính sách phúc lợi của Công ty dành cho người lao động luôn được chăm lo: Chăm lo dịp Lễ, Tết, tăng ca, nghỉ mát hàng năm, phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, xe đưa đón nhân viên đi làm. Ngoài ra là những chính sách cho gia đình cán bộ công nhân viên trong cuộc sống cũng như trong trường hợp phát sinh các vụ việc như hiếu hỷ, người thân ốm đau, tai nạn...

LABOR POLICY

WORKING REGULATIONS



Official working hour of the company is eight hours per day, six working days per week, and overtime is fully paid in accordance with Labor Law. The average working hour is 48 hours per week. The company always complies with current regulations on labor use such as labor contract, salary, bonus, insurance and allowance.

SALARY AND WELFARE POLICY

The welfare policy of the company towards the employees is always caring: Holidays, overtime, yearly vacation, sport festivals, picnic with family ...

The company applies the payment policy based on working capacity and efficiency which is approved by BOM and is assured to attract labor. It is also regularly adjusted to match the reality of maintaining personnel stability.

In addition to monthly salary, each employee receives four additional months of salary on the occasions of Western New Year, Lunar New Year, Labor Day, and Independence Day. The company always commends and rewards individuals and teams for good performance or innovations which bring high-performance business results. For Bedding production team, the company pays special incentives to each line by their production achievement to attract voluntary effort of workers. In addition, the company also has a special bonus given to all employees at the end of year after estimating the yearly profit (around 10%

of profit after tax). In 2008, this special bonus was equivalent to 2 months of basic salary; in 2009 and 2010, it was over 4 months.

The welfare policy of the company towards the employees is always caring: Holidays, overtime, yearly vacation, sport festivals, picnic with family and company participation in case of weddings, funerals, sickness, accidents, etc.

VI. Công ty con Subsidiary

STT No.	Tên công ty Subsidiary	Ngành nghề kinh doanh chính Main business	Vốn điều lệ Charter capital	Tỷ lệ sở hữu của Everpia VN Everpia VN's owning rate
1	Công ty cổ phần Mattpia Việt Nam Mattpia Vietnam JSC	Sản xuất đệm lò xo Spring mattress production	9.600.000	58%

Công ty cổ phần Mattpia Việt Nam chuyên sản xuất các loại đệm lò xo chất lượng cao. Đa số các sản phẩm của Mattpia sẽ mang thương hiệu Everon và được phân phối tại các đại lý Everon trên toàn quốc.

Năm 2009 là năm đầu tiên sau khi

được thành lập, Mattpia Việt Nam đã có doanh thu 1.6 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là -2 tỷ. Nhưng ngay năm thứ 2, năm 2010, Mattpia Việt Nam đã đạt được doanh thu là 8.9 tỷ đồng (tăng 448%) và lợi nhuận sau thuế là 628 triệu đồng. Everpia Việt Nam tin rằng trong vài năm tới người tiêu dùng sẽ

lựa chọn đệm lò xo nhiều hơn các loại đệm khác. Vì vậy, Everpia Việt Nam đã mua dây chuyền sản xuất đệm lò xo cho nhà máy mới tại Đồng Nai để cung ứng sản phẩm này cho thị trường phía nam từ năm nay.

Mattpia Vietnam is specializes in production of high quality spring mattress. Most products of Mattpia carries the brand name Everon and be distributed to all Everon agents nationwide.

In 2009, the beginning year of business, Mattpia Vietnam recorded VND1.6bil., of revenue and VND2.0bil of loss. But in 2010, Mattpia Vietnam

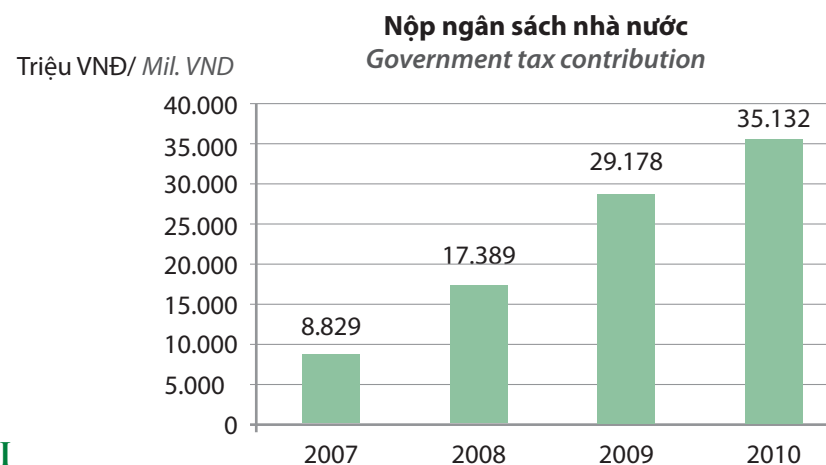
achieved VND8.9bil. of revenue (448% increased) and VND628mil. of profit after tax. Everpia Vietnam anticipates spring mattress will become the main mattress category in Vietnam in few years, and its market size will grow rapidly every year. Based on this analysis, Everpia Vietnam purchased machinery to produce spring mattress at new Dong Nai factory at the end of 2010, and plan to produce for Southern market from this year.



VII. HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

ĐÓNG GÓP CHO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tổng số tiền mà Everpia Việt Nam đã nộp vào ngân sách nhà nước năm 2010 là hơn 35 tỷ đồng, tăng 20.4% so với năm 2009, chiếm 6.2% tổng doanh thu của toàn công ty.



TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI

Ngay từ khi được thành lập, Everpia Việt Nam luôn chú trọng tới các hoạt động từ thiện, đóng góp cho xã hội. Quan điểm của ban lãnh đạo luôn là ưu tiên hỗ trợ cho khu dân cư ngay tại khu vực hoạt động của công ty, vì vậy, trong năm 2010, Everpia Việt Nam tiếp tục có những đóng góp cho xã Dương Xá và huyện Gia Lâm Hà Nội. Đó là việc trao 30 suất học bổng cho các học sinh giỏi các cấp tại Dương Xá vào tháng 5 năm 2010; tặng chăn ấm cho những người già tại huyện Gia Lâm vào dịp cuối năm; phối hợp với Hội chữ thập đỏ của huyện Gia Lâm để mua quà tặng cho các trẻ em nghèo nhân dịp Lễ Thiếu nhi, ngày 01/06.

Everpia Việt Nam là đối tác thường xuyên của Hội chữ thập đỏ Hàn Quốc, phối hợp cùng tổ chức tặng quà và vui chơi cho các em khuyết tật tại trung tâm Phục hồi chức năng tại Quốc Oai, Hà Nội.

Khi đồng bào khu vực Nam trung bộ phải hứng chịu đợt lũ lụt lịch sử vào quý 3 năm 2010, Everpia Việt Nam cũng đã cùng với đại diện hình ảnh của Everon là ca sĩ Mỹ Tâm tới tận nơi để trao quà tình nghĩa cho đồng bào ở tỉnh Phú Yên.

Ngoài ra là những hoạt động hỗ trợ khác như phối hợp với hội chữ thập đỏ tặng quà cho trẻ em không nơi nương tựa, phối hợp với Đại sứ quán Hàn Quốc quyên tiền tình nghĩa tại hội chợ từ thiện Bajarr, hay cùng với chùa Thịnh Đại, Hà Nam xây nhà tình nghĩa cho dân nghèo nơi đây.

Tổng số tiền mà Everpia Việt Nam đã đóng góp cho các hoạt động xã hội này năm 2010 là 425 triệu đồng.



VII. SOCIAL ACTIVITIES

GOVERNMENT TAX CONTRIBUTION

In 2010, Everpia Vietnam has paid taxes to Government more than 35 billion VND, an increase of 20.4% in comparison with 2009, and which made up 6.2% of total company revenue



SOCIAL RESPONSIBILITIES

Since becoming established, Everpia Vietnam has always paid attention to charity, with priority to residential areas around the company's head office. Thus, Everpia continued to contribute to Duong Xa ward and Gia Lam district in Hanoi. Everpia Vietnam gave 30 portions of scholarship to excellent students at Duong Xa on May 2010, gave warm blankets to the old in Gia Lam district at the end of the year, and coordinated with Gia Lam Red Cross to give presents to poor children on the occasion of the Children's Festival on June 1st.

Everpia Vietnam is a regular partner of Korean Red Cross, coordinating with this organization to help disabled children at the Reha-

ilitation Centre at Quoc Oai, Hanoi.

When our compatriots in the Southern Central region of the country had to suffer from historical storms in the third quarter of 2010, Everpia Vietnam, together with MyTam – singer & representative of Everon trademark, gave affectionate presents to Phu Yen residents.

In additions, the company undertook charity activities for homeless children in coordination with the Red Cross, attended Charity Bazaar Fair held by The Embassy of Korea and built charity houses for the poor at the Thinh Dai Pagoda, Ha Nam province.

The total amount of budget which Everpia Vietnam contributed for social activities in 2010 was 425million VND.



VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

Everpia Việt Nam luôn có những chương trình thường niên dành cho các cán bộ công nhân viên

Tháng 3 là mùa của Hội thao. Tất cả các nhân viên trong công ty từ sản xuất đến khối văn phòng đều được tham gia, chia thành các đội để thi đấu và vui chơi. Các bộ môn thường có như Bóng đá, nhảy dây, kéo co, chạy ba chân, bịt mắt đi về đích hay thậm chí là đồ vui có thưởng. Cuối buổi là tiệc liên hoan văn nghệ giải trí.

Tháng 4 & tháng 5 là thời điểm mà các cá nhân xuất sắc được tổ chức cho đi nghỉ dưỡng trong nước và nước ngoài. Năm 2010 có 15 được đi nghỉ ngơi du lịch Nha Trang, Đà Lạt và 6 người được đi du lịch tại Hàn Quốc.

Tháng 8 là mùa của du lịch nghỉ mát tập thể dành cho toàn thể các cán bộ công nhân viên toàn công ty và gia đình. Khu vực miền Bắc thì đi Sầm Sơn – Thanh Hóa, khu vực miền Nam thì đi Mũi Né – Phan Thiết.

Tháng 10 có Hội thi tay nghề cho công nhân các xưởng. Dựa vào các kết quả thi tay nghề, người được giải ngoài giải thưởng trong cuộc thi còn được xét bậc lương tăng cao hơn vào dịp cuối năm. Hơn nữa, từ kết quả đó công ty có thể tính được



thời gian sản xuất sát với thực tế nhất, để lên kế hoạch sản xuất phù hợp với người lao động và hoạt động kinh doanh của công ty.

Tháng 3, năm 2010 công ty đã tổ chức Hội nghị khách hàng chần ga tại Hạ Long (khu vực phía Bắc) và Nha Trang (khu vực phía Nam) trong 2 ngày 1 đêm. Công ty đã cùng với đại lý cùng đi chùa, thắp hương cầu cho một năm kinh doanh thành công. Vào tháng 5, Everpia Việt Nam đã lựa chọn và tổ chức cho 28 đại lý xuất sắc trên cả nước đi du lịch tại Hàn Quốc.

Như một thông lệ hàng năm, vào tháng 2, các trưởng bộ phận phòng ban phải thực hiện báo cáo kết quả thực hiện cũng như kế hoạch riêng cho từng phòng tại buổi Họp tổng kết – workshop. Đây là dịp mà tất cả các trưởng phòng có thể hiểu rõ về các kế hoạch chung của công ty và vai trò của từng bộ phận.



ENTERPRISE CULTURE

Everpia Vietnam has annual programs for all employees.

March is for the Sport Festival. All employees, from production to office, may participate by dividing themselves into groups to compete. Regular sports are football, rope jumping, tug of war, three-foot jumping, blindfolding or even betting with prizes. At the end of the festival, there is a dinner party with a music competition.

In April and May, selected excellent employees should have a chance for a holiday in Vietnam or foreign countries. In 2010, 15 people went on holiday in Nha Trang, Da Lat, and 6 people traveled to Korea.

August is the season of company picnic. Northern branch went to Sam Son beach – Thanh Hoa province, and Southern branch went to Mui Ne – Phan Thiet in 2010, and all employees and their families got together on this occasion.

October is for the Skill competition of factory workers. Based on the final results, winners not only

received awards for the competition, but also considered to have higher salary increase at the end of year. Moreover by this results, the company can reckon and update the actual manufacturing time consumption under the best production condition.

To customers, Everpia Vietnam carried out a Northern Everon Agent Meeting at Ha Long, Southern Everon Agent Meeting at Nha Trang in March 2010, and organized a visit to Yen Tu Pagoda, to wish success of business together. 28 agents whose business performance were excellent had a chance to spend their holiday in Korea.

For internal review performance, all team and department managers have to make reports and particular planning at the Annual Workshop, so that managers can understand the business situation in order to make any adjustments needed.



BẢNG CHỮ VIẾT TẮT / ABBREVIATION

B/D	Chăn ga gối đệm	Bedding
P/D	Bông tắm	Padding
Q/T	Bông chăn	Quilting
EPS	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu	Earnings Per Share
ROA	Hệ số thu nhập trên tài sản	Return on Assets
ROE	Hệ số thu nhập trên Vốn chủ sở hữu	Return on Equity
ROS	Hệ số thu nhập trên doanh thu	Return on Sales
Everpia Việt Nam Everpia Vietnam	Công ty Cổ phần Everpia Việt Nam	Everpia Vietnam Joint stock company
HĐQT / BOM	Hội đồng quản trị	Board of Management
TGD / BOD	Ban Tổng giám đốc	Board of Directors
HOSE	Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh	Hochiminh Stock Exchange
NC&PT / R&D	Nghiên Cứu và Phát triển	Research and Development
CM	Hoạt động gia công	Cut & Making
CPI	Chỉ số giá tiêu dùng	Consumer Price Index
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội	Gross Domestic Product
AG	Đại lý độc quyền tại Hà Nội hoặc TP. Hồ Chí Minh	Exclusive agent in Hanoi and Hochiminh city
DB	Đại lý tỉnh	Distributor in provinces
GDB	Tổng đại lý tỉnh	General Distributor in provinces

LƯU Ý NGƯỜI ĐỌC / NOTE TO READER

• Mọi thông tin tài chính liên quan trong báo cáo này đều lấy nguồn từ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2010 của công ty CP Everpia Việt Nam.

Chi tiết báo cáo tài chính 2010 xem tại **website <http://www.everpia.vn>**

• Các thông tin về thị trường, về năng lực sản xuất đều lấy nguồn nội bộ công ty cổ phần Everpia Việt Nam. Các nhận định trong Báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra Báo cáo.

All herein financial information is originated from Audited Consolidated Financial Statement in 2010 of Everpia Vietnam JSC. Please refer to the website **<http://www.everpia.vn>** for the detailed Financial Statement 2010

Herein marketing & production capacity information is from Everpia Vietnam's internal report. All cautiously analysed statements are appropriate as of the publication date according to our subjective assessments.

